

NEWSLETTER

Monthly
Edition

FEBRUARY 2025



New Legislative Documents
And Proposals



Table of Contents

01

**Các Văn Bản
Ban Hành Trong Tháng**
*Legislative Documents Issued
During the Month*

Thuế - Phí - Lệ Phí 01
Tax – Fees – Charges

Thương mại 06
Commerce

Đầu tư 08
Investment

Kế toán – Kiểm toán 19
Accounting – Audit

Xuất khẩu – Nhập khẩu 21
Import – Export

24

**Hỏi đáp
Q&A**

28

Bản án thương mại
Commercial Judgment

32

Văn bản có hiệu lực
Legal Document In Force

Đầu tư 32
Investment

Bộ máy hành chính 32
Administrative apparatus

Doanh nghiệp 33
Enterprise

Tài chính 34
Finance

Bảo hiểm 35
Insurance

36

Dự thảo luật và các thông tin liên quan
Legislative proposals and related information



Sửa đổi, bổ sung Điều 9 của Nghị định 26/2023/NĐ-CP về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi

Amending and supplementing Article 9 of Decree 26/2023/ND-CP on Export, Preferential Import Tariff

#1

[Link](#)

Ngày 10 tháng 2 năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 21/2025/NĐ-CP nhằm sửa đổi, bổ sung Điều 9 của Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa

On February 10, 2025, the Government promulgated Decree No. 21/2025/ND-CP to amend and supplement Article 9 of Decree No. 26/2023/ND-CP dated May 31, 2023, on Export Tariff, Preferential Import Tariff, List of Goods

và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan.

Nghị định 21/2025/NĐ-CP được ban hành với mục tiêu hỗ trợ và thúc đẩy ngành công nghiệp ô tô trong nước thông qua việc điều chỉnh thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện chưa được sản xuất trong nước, phục vụ cho sản xuất và lắp ráp các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển cho ngành ô tô.

Nghị định 21/2025/NĐ-CP quy định áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0% đối với các nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được, nhập khẩu để sản xuất, gia công (lắp ráp) các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển cho ngành sản xuất, lắp ráp ô tô. Chính sách ưu đãi này có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027. Tại thời điểm đăng ký tờ khai hải quan, người khai hải quan phải kê khai và tính thuế nhập khẩu theo mức thuế suất hiện hành; sau đó, nếu đáp ứng đủ điều kiện, sẽ được hoàn thuế theo mức thuế suất 0%.

Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và lắp ráp ô tô cần lưu ý:

- Xác định nguyên liệu, vật tư, linh kiện đủ điều kiện: Doanh nghiệp cần rà soát và xác định chính xác các nguyên liệu, vật tư, linh kiện chưa được sản xuất trong nước và thuộc danh mục được hưởng thuế suất nhập khẩu ưu đãi 0% theo quy định.

- Thủ tục hải quan và hoàn thuế: Khi nhập khẩu, doanh nghiệp phải kê khai và nộp thuế theo mức thuế suất hiện hành. Sau khi xác minh đáp ứng đủ điều kiện, doanh nghiệp có thể thực hiện thủ tục

and Absolute Tax Rates, Mixed Tax, and Import Tax outside Tariff Quotas.

Decree 21/2025/ND-CP aims to support and promote the domestic automotive industry by adjusting the preferential import tax rates for materials, supplies, and components not yet produced domestically, serving the manufacturing and assembly of prioritized industrial supporting products for the automotive sector.

Decree 21/2025/ND-CP stipulates the application of a 0% preferential import tax rate for materials, supplies, and components not yet produced domestically, imported for manufacturing and assembling prioritized industrial supporting products for the automotive industry. This preferential policy is effective until December 31, 2027. At the time of customs declaration, importers must declare and pay import tax at the current rates; subsequently, if all conditions are met, a tax refund at the 0% rate will be granted.

Enterprises operating in the automotive manufacturing and assembly sector should note:

- Identifying eligible materials, supplies, and components: Enterprises need to review and accurately identify materials, supplies, and components not yet produced domestically and listed as eligible for the 0% preferential import tax rate as per regulations.

- Customs procedures and tax refunds: Upon importation, enterprises must declare and pay taxes at the current rates. After verifying that all conditions are met, enterprises can proceed with

hoàn thuế theo mức thuế suất 0% theo hướng dẫn của cơ quan hải quan.

Nghị định 21/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 10 tháng 2 năm 2025. Chính sách thuế suất nhập khẩu ưu đãi 0% được áp dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027.

tax refund procedures at the 0% rate following the guidance of customs authorities.

Decree 21/2025/ND-CP takes effect from February 10, 2025. The 0% preferential import tax policy is applicable until December 31, 2027.

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 132/2020/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết

Amendments and supplements to certain Articles of Decree No. 132/2020/ND-CP on Tax administration for Enterprises engaged in related-party transactions

#2

[Link](#)

Ngày 10 tháng 2 năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 20/2025/NĐ-CP nhằm sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 5 tháng 11 năm 2020 về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết. Nghị định mới này sẽ có hiệu lực từ ngày 27 tháng 3 năm 2025.

Mục tiêu Nghị định:

- Sửa đổi và bổ sung các quy định về xác định các bên có quan hệ liên kết, đặc biệt là trong lĩnh vực tài chính và ngân hàng.
- Tăng cường trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước trong việc cung cấp thông tin và giám sát các giao dịch liên kết.
- Cập nhật và thay thế các phụ lục liên quan để phù hợp với thực tiễn và đảm bảo tính chính xác trong kê khai thuế.

On February 10, 2025, the Government issued Decree No. 20/2025/ND-CP to amend and supplement certain provisions of Decree No. 132/2020/ND-CP dated November 5, 2020, on tax administration for enterprises engaged in related-party transactions. This new Decree will take effect on March 27, 2025.

Objectives of the Decree:

- *Amend and supplement the regulations on determining related parties, particularly in the financial and banking sectors.*
- *Strengthen the responsibility of the State Bank of Vietnam in providing information and supervising related-party transactions.*
- *Update and replace relevant appendices to align with actual practices and ensure accuracy in tax declarations.*

Nghị định 20/2025/NĐ-CP đã thực hiện các sửa đổi và bổ sung quan trọng sau:

- Sửa đổi, bổ sung điểm d, điểm k và bổ sung điểm m khoản 2 Điều 5: Quy định chi tiết về các bên có quan hệ liên kết, đặc biệt là giữa tổ chức tín dụng và các công ty con, công ty kiểm soát hoặc công ty liên kết theo Luật Các tổ chức tín dụng.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 21: Xác định rõ trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước trong việc cung cấp thông tin và giám sát các giao dịch liên kết, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả trong quản lý thuế.

- Thay thế Phụ lục I: Cập nhật mẫu biểu “Thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết” để phù hợp với các thay đổi trong quy định và thực tiễn áp dụng.

Điểm lưu ý đối với doanh nghiệp:

- Xác định lại quan hệ liên kết: Đối với các khoản vay từ tổ chức tín dụng, doanh nghiệp cần xem xét lại mối quan hệ liên kết theo quy định mới để xác định chính xác nghĩa vụ thuế.

- Cập nhật thông tin và biểu mẫu: Sử dụng Phụ lục I mới ban hành kèm theo Nghị định 20/2025/NĐ-CP khi kê khai thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 27 tháng 3 năm 2025.

Key Amendments and Supplements under Decree No. 20/2025/ND-CP:

- Amendment and supplementation of Points d and k, and addition of Point m, Clause 2, Article 5: Detailed provisions on related parties, particularly regarding credit institutions and their subsidiaries, controlling companies, or affiliated companies in accordance with the Law on Credit Institutions.

- Amendment and supplementation of Clause 2, Article 21: Clearly defining the responsibility of the State Bank of Vietnam in providing information and supervising related-party transactions to ensure transparency and efficiency in tax administration.

- Replacement of Appendix I: Updating the “Information on Related-Party Relationships and Related-Party Transactions” template to reflect regulatory changes and practical applications.

Key Considerations for Enterprises:

- Reassessment of related-party relationships: Enterprises must review related-party relationships under the new regulations, particularly concerning loans from credit institutions, to accurately determine tax obligations.

- Updating information and forms: Enterprises must use the newly issued Appendix I under Decree No. 20/2025/ND-CP when declaring information on related-party relationships and related-party transactions.

This Decree will take effect on March 27, 2025

THƯƠNG MẠI
COMMERCE

PHÂN LOẠI THỐNG KÊ THEO LOẠI HÌNH KINH TẾ

Statistical classification by economic type

#1

[Link](#)

Ngày 15 tháng 2 năm 2025, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Thông tư số 07/2025/TT-BKHĐT, quy định về phân loại thống kê theo loại hình kinh tế. Thông tư này sẽ có hiệu lực từ ngày 1 tháng 5 năm 2025.

Thông tư 07/2025/TT-BKHĐT được ban hành nhằm thiết lập một hệ thống phân loại thống kê thống nhất cho các đơn vị kinh tế, phục vụ cho hoạt động thống kê nhà nước. Việc phân loại này giúp xác định và xếp loại các đơn vị kinh tế có cùng tính chất vào các loại hình kinh tế tương ứng, tạo cơ sở cho việc thu thập, phân tích và báo cáo số liệu kinh tế một cách chính xác và hiệu quả.

On February 15, 2025, the Ministry of Planning and Investment issued Circular No. 07/2025/TT-BKHĐT, stipulating the statistical classification by economic type. This Circular will take effect from May 1, 2025.

The Circular 07/2025/TT-BKHĐT aims to establish a unified statistical classification system for economic units, serving state statistical activities. This classification helps identify and categorize economic units with similar characteristics into corresponding economic types, providing a basis for accurate and efficient collection, analysis, and reporting of economic data.

Thông tư quy định rằng mỗi đơn vị kinh tế sẽ được xếp vào một loại hình kinh tế duy nhất, dựa trên các tiêu chí theo thứ tự ưu tiên sau:

1. Quy định của pháp luật hiện hành.
2. Tỷ lệ vốn chủ sở hữu.
3. Đặc thù của mỗi loại hình kinh tế.

Hệ thống phân loại thống kê theo loại hình kinh tế được chia thành hai cấp:

- Cấp 1: Gồm 4 loại hình kinh tế, được mã hóa từ 1 đến 4.
- Cấp 2: Gồm 17 loại hình kinh tế, mỗi loại được mã hóa bằng hai chữ số, tương ứng với cấp 1.

Các doanh nghiệp cần xác định rõ loại hình kinh tế của mình theo các tiêu chí được nêu trong Thông tư để đảm bảo việc báo cáo và thống kê được thực hiện chính xác. Việc phân loại đúng sẽ hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tuân thủ các quy định pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình hoạt động kinh doanh.

The Circular stipulates that each economic unit will be classified into a single economic type, based on the following prioritized criteria:

- 1. Current legal regulations.*
- 2. Proportion of owner's equity.*
- 3. Specific characteristics of each economic type.*

The statistical classification system by economic type is divided into two levels:

- Level 1: Includes 4 economic types, coded from 1 to 4.*
- Level 2: Includes 17 economic types, each coded with 2 digits corresponding to Level 1.*

Enterprises should clearly identify their economic type according to the criteria outlined in the Circular to ensure accurate reporting and statistics. Proper classification will assist enterprises in complying with legal regulations and facilitate their business operations.



Hướng dẫn Luật Đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt

Providing Guidelines on Special Investment Procedures under the Law on Investment

#1

[Link](#)

Ngày 10/02/2025, Chính phủ ban hành Nghị định 19/2025/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt, trong đó có quy định thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Theo đó, quy định mới về thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư như sau:

- Cam kết của nhà đầu tư tại văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư gồm các nội dung sau:

On February 10, 2025, the Government issued Decree No. 19/2025/ND-CP, providing guidelines for special investment procedures under the Law on Investment, including regulations on the procedures for applying for an Investment Registration Certificate (IRC).

The application dossier for an IRC include the following additional requirements:

- The investor's commitment in the investment project proposal shall include:

+ Các điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan theo quy định của pháp luật về xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy;

+ Đánh giá sơ bộ sự phù hợp của dự án với điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan theo quy định của pháp luật về xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy.

+ Cam kết về việc đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật có liên quan theo quy định của pháp luật về xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy; không thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định của pháp luật về xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy và chịu hoàn toàn trách nhiệm trong trường hợp không thực hiện đúng nội dung cam kết.

- Nhà đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định cho Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế (Ban quản lý). Ban Quản lý xem xét, đánh giá và cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 36a của Luật Đầu tư.

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư kèm theo cam kết của nhà đầu tư được gửi đồng thời cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về quản lý trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy, chữa cháy tại địa phương.

- Việc đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch quy định tại điểm b khoản 3 Điều 36a của Luật Đầu tư được thực hiện như sau:

+ *Compliance with relevant conditions, standards, and technical regulations as prescribed by laws on construction, environmental protection, fire prevention, and firefighting;*

+ *A preliminary assessment of the project's conformity with applicable conditions, standards, and technical regulations under the laws on construction, environmental protection, fire prevention, and firefighting;*

+ *A commitment to fully meet the relevant conditions, standards, and technical regulations as required by laws on construction, environmental protection, fire prevention, and firefighting; to refrain from engaging in prohibited acts under these laws; and to bear full responsibility in case of non-compliance.*

- *The investor shall submit one (01) set of application documents for the IRC to the Management Board of industrial parks, export processing zones, high-tech zones, or economic zones (the "Management Board"). The Management Board shall review, assess, and grant the IRC in accordance with Clause 4, Article 36a of the Law on Investment.*

The IRC, together with the investor's commitments, shall be concurrently sent to the competent state agencies in charge of construction order management, environmental protection, fire prevention, and firefighting in the locality.

- *The assessment of the project's conformity with planning regulations as stipulated in Point b, Clause 3, Article 36a of the Law on Investment*

+ Đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch phân khu khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung và khu thương mại tự do.

+ Trường hợp dự án được đề xuất tại khu vực không phải lập quy hoạch phân khu hoặc quy hoạch phân khu phải điều chỉnh và chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch chung thành phố; thị xã; thị trấn; đô thị mới; huyện hoặc xã được phê duyệt trừ trường hợp tại điểm c khoản 2 Điều 3 Nghị định 19/2025.

- Trường hợp dự án được đề xuất thực hiện tại khu chức năng trong khu kinh tế thì đánh giá sự phù hợp của dự án với quy hoạch chung khu kinh tế hoặc quy hoạch chung thành phố, thị xã được phê duyệt trừ trường hợp tại điểm c khoản 2 Điều 3 Nghị định 19/2025.

- Đối với dự án có đề nghị Nhà nước cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì đánh giá khả năng đáp ứng điều kiện cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; sự phù hợp của nhu cầu sử dụng đất với mục tiêu, quy mô, vốn đầu tư, địa điểm, tiến độ thực hiện dự án.

Nghị định 19/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 10/02/2025.

shall be conducted as follows:

+ Evaluation of the project's alignment with the zoning plan for industrial parks, export processing zones, high-tech zones, concentrated information technology zones, and free trade zones.

+ If the project is proposed in an area where no zoning plan is required or where the zoning plan requires adjustments but has not yet been approved by the competent authority, the assessment shall be based on the general planning of the city, town, new urban area, district, or commune, except for cases specified in Point c, Clause 2, Article 3 of Decree No. 19/2025/ND-CP.

- For projects proposed in functional areas within economic zones, the assessment shall be based on the general planning of the economic zone or the general planning of the city or town, except for cases specified in Point c, Clause 2, Article 3 of Decree No. 19/2025/ND-CP.

For projects requesting land lease from the State or land-use conversion, the evaluation shall include: The project's compliance with the land lease and land-use conversion conditions under the laws on land; The suitability of the land-use demand with the project's objectives, scale, investment capital, location, and implementation timeline.

Decree No. 19/2025/ND-CP shall take effect from February 10, 2025.

Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Đấu thầu

#2

Amendment and Supplement of Some Articles of Decrees Detailing Certain Provisions and Measures for Implementing the Law on Bidding

[Link](#)

Ngày 06 tháng 02 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 17/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết về biện pháp thi hành Luật Đấu thầu. Nghị định này được áp dụng nhằm cải thiện quy trình lựa chọn nhà thầu, nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong các hoạt động đấu thầu của các cơ quan, tổ chức.

Các điểm sửa đổi, bổ sung đáng chú ý trong nghị định bao gồm quy định về việc lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt, việc thực hiện đấu thầu cho các dự án có sử dụng đất, và các quy định chi tiết về việc thẩm định giá thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng và công khai thông tin liên quan đến nhà thầu. Nghị định cũng bổ sung các quy trình mới về việc áp dụng quy định đấu thầu trong các điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận vay nước ngoài, nhằm đảm bảo việc thực hiện các dự án có yếu tố nước ngoài được quản lý chặt chẽ và tuân thủ các nguyên tắc của pháp luật Việt Nam.

On February 6, 2025, the Government issued Decree No. 17/2025/ND-CP amending and supplementing several articles of the decrees detailing the implementation measures of the Law on Bidding. This decree aims to improve the contractor selection process, enhance transparency, and increase efficiency in the bidding activities of agencies and organizations.

Notable amendments and supplements in this decree include provisions on the selection of investors in special cases, the implementation of bidding for projects involving land use, and detailed regulations on bid evaluation, ensuring contract performance, and the public disclosure of information related to contractors. The decree also adds new procedures for applying bidding regulations in international treaties or foreign loan agreements to ensure that foreign-involved projects are closely managed and comply with Vietnamese law.

Ngoài ra, nghị định còn bổ sung các biện pháp xử lý đối với các nhà thầu không hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, cũng như các quy định về trách nhiệm của nhà thầu trong việc rút hồ sơ dự thầu, không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng, hay không xác nhận việc chấp nhận hợp đồng đúng thời hạn.

Một điểm quan trọng khác là nghị định điều chỉnh lại các thủ tục và điều kiện đối với việc đăng tải thông tin đấu thầu, đặc biệt là việc công khai các nhà thầu vi phạm hoặc không bảo đảm uy tín trong quá trình tham gia đấu thầu, nhằm đảm bảo tính minh bạch trong suốt quá trình lựa chọn nhà thầu.

Nghị định 17/2025/NĐ-CP có hiệu lực kể từ ngày 06/02/2025. Đồng thời quy định chuyển tiếp như sau:

- Gói thầu đã phê duyệt và phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trước ngày 15 tháng 01 năm 2025 thì tiếp tục tổ chức lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định 24/2024/NĐ-CP và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Trong thời gian từ ngày 15 tháng 01 năm 2025 đến trước ngày Nghị định 17/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, việc lựa chọn nhà thầu thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu và các nội dung của Nghị định 24/2024/NĐ-CP còn phù hợp với quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu.

Furthermore, the decree introduces measures to address contractors who fail to fulfill their financial obligations to the National Bidding Network, as well as regulations regarding contractors' responsibilities for withdrawing bids, failing to provide contract performance guarantees, or not confirming contract acceptance on time.

An important change is the revision of procedures and conditions for publishing bidding information, particularly the public disclosure of contractors who violate regulations or fail to maintain credibility during the bidding process, ensuring transparency throughout the contractor selection process.

Decree No. 17/2025/ND-CP takes effect from February 6, 2025. Additionally, the transitional provisions are as follows:

- Bidding packages approved and issued with invitations for interest, preliminary proposals, bidding documents, or requirements before January 15, 2025, will continue to select shortlists, choose contractors, sign contracts, and manage contract execution according to the Law on Bidding, Decree 24/2024/ND-CP, and other detailed guiding documents.

- From January 15, 2025, to before the effective date of Decree No. 17/2025/ND-CP, contractor selection will follow the provisions of the Law on Bidding, the Law on Amending and Supplementing Certain Articles of the Law on Planning, the Law on Investment, the Law on Investment under Public-Private Partnerships, and Decree 24/2024/ND-CP in accordance with relevant regulations.

- Đối với các dự thảo Điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước đã hoàn thành quy trình thẩm định dự thảo Điều ước quốc tế theo quy định của Luật Điều ước quốc tế trước ngày có hiệu lực của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu, cơ quan chủ trì đàm phán trình Chính phủ áp dụng các quy định của nhà tài trợ hoặc tổ chức quốc tế mà Nhà nước, Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định về đấu thầu khác hoặc chưa được quy định tại Luật Đấu thầu trên cơ sở hồ sơ dự thảo Điều ước quốc tế đã được thẩm định.

Với các sửa đổi, bổ sung này, Nghị định số 17/2025/NĐ-CP tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đấu thầu, bảo vệ quyền lợi của nhà đầu tư và các tổ chức, cá nhân tham gia đấu thầu, đồng thời góp phần củng cố niềm tin của công chúng vào hoạt động đấu thầu tại Việt Nam.

- For draft international treaties on behalf of the State that have completed the draft international treaty review process according to the Law on International Treaties before the effective date of the Law on Amending and Supplementing Certain Articles of the Law on Planning, the Law on Investment, the Law on Investment under Public-Private Partnerships, and the Law on Bidding, the negotiating agency will present the draft to the Government for the application of donor or international organization regulations if Vietnam, the Socialist Republic of Vietnam Government, is a member of that organization, and such regulations on bidding differ from or are not covered by the Law on Bidding based on the reviewed international treaty draft.

With these amendments and supplements, Decree No. 17/2025/ND-CP continues to improve the quality and efficiency of bidding work, protect the rights of investors and organizations/individuals participating in bidding, and contribute to strengthening public trust in bidding activities in Vietnam..

#3

Ban hành bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài tại Việt Nam

Set of Criteria for Evaluating the Effectiveness of Foreign Investment in Vietnam

[Link](#)

Ngày 18/02/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 315/QĐ-TTg về Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Theo đó, Quyết định áp dụng đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài theo các hình thức đầu tư quy định tại Điều 21 Luật đầu tư. Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài tại Việt Nam gồm 42 chỉ tiêu; trong đó có 29 chỉ tiêu về kinh tế, 8 chỉ tiêu về xã hội và 5 chỉ tiêu về môi trường.

29 Chỉ tiêu về Kinh tế:

Theo Quyết định số 315/QĐ-TTg, căn cứ vào tác động của khu vực đầu tư nước ngoài đối với sự phát triển kinh tế và các yếu tố tác động như vốn, tăng trưởng, hiệu quả hoạt động, công nghệ, nộp ngân sách, tác động lan tỏa, liên kết với doanh nghiệp trong nước, 29 chỉ tiêu đánh giá về kinh tế được chia thành 6 nhóm gồm:

On February 18, 2025, the Prime Minister issued Decision No. 315/QĐ-TTg on the Set of Criteria for Evaluating the Effectiveness of Foreign Investment in Vietnam. Accordingly, the Decision applies to foreign direct investment activities in the forms prescribed in Article 21 of the Investment Law. The Set of Criteria includes 42 indicators, divided into 29 economic indicators, 8 social indicators, and 5 environmental indicators.

29 Economic Indicators:

According to Decision No. 315/QĐ-TTg, based on the impact of the foreign-invested sector on economic development and key influencing factors such as capital, growth, operational efficiency, technology, tax contributions, spillover effects, and linkages with domestic enterprises, the 29 economic indicators are

- Nhóm thứ nhất, tiêu chí về quy mô, đóng góp vào sự phát triển của kinh tế - xã hội khu vực đầu tư nước ngoài. Trong đó, có 8 chỉ tiêu gồm: Tốc độ tăng giá trị tăng thêm trong GDP của khu vực; tỷ trọng giá trị tăng thêm của khu vực có trong GDP; tốc độ tăng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký; tỷ lệ giá trị vốn điều chỉnh; tốc độ tăng vốn đầu tư nước ngoài thực hiện; tỷ lệ vốn thực hiện trên vốn đầu tư nước ngoài đăng ký; tỷ trọng vốn đầu tư nước ngoài thực hiện trong tổng đầu tư toàn xã hội; tỷ trọng vốn chủ sở hữu trong tổng vốn thực hiện.

- Nhóm thứ hai, tiêu chí về hiệu quả hoạt động của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, gồm 10 chỉ tiêu, cụ thể: Lợi nhuận trước thuế; tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản của tổ chức kinh tế (ROA); tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của tổ chức kinh tế (ROE); tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu thuần của tổ chức kinh tế (ROS); tỷ trọng xuất khẩu của tổ chức kinh tế; tỷ trọng nhập khẩu của tổ chức kinh tế; tỷ trọng xuất khẩu các mặt hàng chủ yếu của tổ chức kinh tế; tỷ trọng nhập khẩu các mặt hàng chủ yếu của tổ chức kinh tế; tốc độ tăng giá trị xuất khẩu của tổ chức kinh tế; tốc độ tăng giá trị nhập khẩu của tổ chức kinh tế.

- Nhóm thứ ba, các tiêu chí về nộp ngân sách Nhà nước của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, gồm 3 chỉ tiêu: Số nộp ngân sách nhà nước của tổ chức kinh tế; tốc độ tăng nộp ngân sách của tổ chức kinh tế; tỷ trọng nộp ngân sách của tổ chức kinh tế trong tổng thu ngân sách Nhà nước.

- Nhóm thứ tư, các tiêu chí về tác động lan tỏa của đầu tư nước ngoài, có 2 chỉ tiêu gồm: Tỷ lệ sử dụng nguyên vật liệu đầu vào được sản xuất trong nước của tổ chức kinh tế và tỷ lệ tổ chức kinh tế

classified into six groups as follows:

- The first group consists of criteria on scale and contribution to the socio-economic development of the foreign-invested sector. This includes 8 indicators: Growth rate of value-added in the GDP of the sector; proportion of value-added from the sector in GDP; growth rate of registered foreign investment capital; ratio of adjusted investment capital; growth rate of implemented foreign investment capital; ratio of implemented capital to registered foreign investment capital; proportion of implemented foreign investment capital in total social investment; proportion of equity in total implemented capital.

- The second group consists of criteria on the operational efficiency of foreign-invested enterprises, including 10 indicators: Pre-tax profit; return on assets (ROA) of enterprises; return on equity (ROE) of enterprises; return on sales (ROS) of enterprises; export ratio of enterprises; import ratio of enterprises; export ratio of key products from enterprises; import ratio of key products from enterprises; export value growth rate of enterprises; import value growth rate of enterprises.

- The third group consists of criteria on tax contributions to the State budget from the foreign-invested sector, including 3 indicators: Total tax payments of enterprises; tax contribution growth rate of enterprises; proportion of tax contributions from enterprises in total State revenue.

- The fourth group consists of criteria on the spillover effects of foreign investment, including

có vốn đầu tư nước ngoài có liên kết với nhà sản xuất, cung ứng trong nước.

- Nhóm thứ năm, các tiêu chí về công nghệ của khu vực đầu tư nước ngoài, gồm 2 chỉ tiêu là tỷ lệ tổ chức kinh tế được cấp giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ và tỷ lệ tổ chức có vốn đầu tư nước ngoài ứng dụng công nghệ cao.

- Nhóm thứ sáu, các tiêu chí về đóng góp của đầu tư nước ngoài vào nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của Việt Nam, gồm 4 chỉ tiêu: Số lượng tổ chức kinh tế có trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển; tỷ lệ tổ chức kinh tế có trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển tại Việt Nam; tốc độ tăng tổ chức kinh tế có trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển; tốc độ tăng nguồn vốn chi cho đổi mới sáng tạo và nghiên cứu phát triển của tổ chức kinh tế tại Việt Nam.

8 Chỉ tiêu về Xã hội

Quyết định cũng đã ban hành các chỉ tiêu về xã hội nhằm đánh giá trên khía cạnh tạo việc làm, thu nhập cho người lao động, bình đẳng giới và tuân thủ pháp luật. Theo đó, gồm có 8 chỉ tiêu, chia thành 3 nhóm cụ thể như sau:

- Nhóm thứ nhất, các tiêu chí về tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, gồm 6 chỉ tiêu (có vốn đầu tư nước ngoài): số lao động làm việc trong tổ chức kinh tế; tỷ lệ lao động làm việc trong tổ chức kinh tế; tốc độ tăng lao động trong tổ chức kinh tế; tỷ lệ thu nhập bình quân người lao động làm việc trong tổ chức kinh tế so với thu nhập bình quân người lao động làm việc trong khu vực doanh nghiệp; tốc độ tăng thu nhập bình quân người lao động làm việc trong tổ chức kinh tế; tỷ

2 indicators: Proportion of locally sourced input materials used by enterprises and the proportion of foreign-invested enterprises linked to domestic producers and suppliers.

- The fifth group consists of criteria on technology adoption in the foreign-invested sector, including 2 indicators: Proportion of enterprises granted technology transfer registration certificates under the Technology Transfer Law and proportion of foreign-invested enterprises applying high technology.

- The sixth group consists of criteria on the contribution of foreign investment to enhancing Vietnam's innovation capacity, including 4 indicators: Number of enterprises with innovation centers or research and development (R&D) centers; proportion of enterprises with innovation or R&D centers in Vietnam; growth rate of enterprises establishing innovation or R&D centers; growth rate of investment capital allocated for innovation and R&D in Vietnam.

8 Social Indicators

The Decision also sets out social indicators to assess foreign investment's impact on employment, income, gender equality, and legal compliance. Accordingly, there are 8 indicators, classified into 3 specific groups as follows:

- The first group consists of criteria on job creation and income for workers, including 6 indicators (for foreign-invested enterprises): Number of employees working in enterprises; proportion of employees working in enterprises; growth rate of employment in enterprises; average income of employees in enterprises compared to the average income in the

lệ lao động đóng bảo hiểm xã hội trong tổ chức kinh tế.

- Nhóm thứ hai, tiêu chí về bình đẳng giới đối với tỷ lệ lao động nữ trong tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

- Nhóm thứ ba, tiêu chí về tuân thủ pháp luật của khu vực đầu tư nước ngoài về tỷ lệ số vụ án hình sự liên quan đến tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

5 Chỉ tiêu về Môi trường

Đối với các chỉ tiêu về môi trường, Quyết định nêu rõ gồm có 5 chỉ tiêu nhằm đánh giá tác động của dự án đầu tư nước ngoài đối với môi trường và các biện pháp doanh nghiệp bảo vệ môi trường. Cụ thể:

- Thứ nhất, tỷ lệ tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài áp dụng các biện pháp tiết kiệm năng lượng;

- Thứ hai, tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được cấp chứng nhận quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 14001 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO 14001.

- Thứ ba, tốc độ tăng số lượng các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được cấp chứng nhận quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 14001 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO 14001;

- Thứ tư, tỷ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh của tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chấp hành tốt quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

enterprise sector; growth rate of average employee income in enterprises; proportion of employees covered by social insurance in enterprises.

- The second group consists of criteria on gender equality regarding the proportion of female employees in foreign-invested enterprises.

- The third group consists of criteria on legal compliance in the foreign-invested sector, specifically the proportion of criminal cases related to foreign-invested enterprises.

5 Environmental Indicators

Regarding environmental indicators, the Decision specifies 5 indicators aimed at assessing the impact of foreign investment projects on the environment and corporate environmental protection measures. Specifically:

- First, the proportion of foreign-invested enterprises implementing energy-saving measures.

- Second, the proportion of foreign-invested enterprises' production, business, and service facilities certified for environmental management under the national standard TCVN ISO 14001 or the international standard ISO 14001.

- Third, the growth rate of the number of production, business, and service facilities of foreign-invested enterprises certified for environmental management under the national standard TCVN ISO 14001 or the international standard ISO 14001.

- Fourth, the proportion of production and business facilities of foreign-invested

Cuối cùng, tỷ trọng phát thải khí nhà kính của các tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trong tổng số cơ sở phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính.

enterprises that comply well with environmental protection regulations.

Finally, the proportion of greenhouse gas emissions from foreign-invested enterprises within the total number of facilities required to conduct greenhouse gas inventories.



Kiểm toán Nhà nước ban hành Hướng dẫn kiểm toán từ xa

#1

State Audit Office Issuing Guidelines for Remote Auditing

[Link](#)

Ngày 21 tháng 2 năm 2025, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã ký ban hành Quyết định số 243/QĐ-KTNN, chính thức ban hành "Hướng dẫn kiểm toán từ xa". Văn bản này đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc hiện đại hóa hoạt động kiểm toán, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng công tác kiểm toán.

Quyết định 243/QĐ-KTNN đặt mục tiêu thiết lập quy trình và phương pháp thực hiện kiểm toán từ xa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu thập, phân tích thông tin và dữ liệu kiểm toán mà không cần hiện diện trực tiếp tại đơn vị được kiểm toán. Điều này nhằm đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, đồng thời đảm bảo an toàn, linh hoạt trong hoạt động kiểm toán.

On February 21, 2025, the Auditor General issued Decision No. 243/QĐ-KTNN, officially promulgating the "Guidelines for Remote Auditing." This document marks a significant advancement in modernizing auditing activities, leveraging information technology to enhance the efficiency and quality of audits.

Decision 243/QĐ-KTNN aims to establish procedures and methodologies for conducting remote audits, facilitating the collection and analysis of audit information and data without the need for on-site presence. This initiative addresses the urgent requirements in the context of digital transformation and international integration, while ensuring safety and flexibility in auditing operations.

Hướng dẫn kiểm toán từ xa được ban hành kèm theo Quyết định 243/QĐ-KTNN quy định chi tiết về:

- Phạm vi và đối tượng áp dụng: Áp dụng cho các cuộc kiểm toán do Kiểm toán Nhà nước thực hiện, trong đó việc tiếp cận trực tiếp gặp khó khăn hoặc không khả thi.
- Quy trình kiểm toán từ xa: Bao gồm các bước chuẩn bị, thực hiện, báo cáo và theo dõi sau kiểm toán, với sự hỗ trợ của các công cụ và nền tảng công nghệ thông tin.
- Yêu cầu về hạ tầng và bảo mật: Đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu về an toàn, bảo mật thông tin và dữ liệu trong suốt quá trình kiểm toán.
- Trách nhiệm của các bên liên quan: Quy định rõ trách nhiệm của Kiểm toán Nhà nước, đơn vị được kiểm toán và các bên liên quan trong việc phối hợp, cung cấp thông tin và thực hiện các yêu cầu kiểm toán từ xa.

Các doanh nghiệp, đặc biệt là những đơn vị thuộc diện kiểm toán, cần:

- Chuẩn bị hạ tầng công nghệ thông tin: Đảm bảo hệ thống và thiết bị đáp ứng yêu cầu kết nối, trao đổi thông tin an toàn với Kiểm toán Nhà nước.
- Đào tạo nhân sự: Nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ và hiểu biết về quy trình kiểm toán từ xa cho đội ngũ nhân viên liên quan.

Quyết định 243/QĐ-KTNN có hiệu lực kể từ ngày ký, tức ngày 21 tháng 2 năm 2025.

The Guidelines for Remote Auditing, attached to Decision 243/QĐ-KTNN, detail:

- *Scope and Applicability: Applicable to audits conducted by the State Audit Office where direct access is challenging or unfeasible.*
- *Remote Auditing Procedures: Encompassing preparation, execution, reporting, and post-audit follow-up stages, supported by information technology tools and platforms.*
- *Infrastructure and Security Requirements: Ensuring IT systems meet safety and data security standards throughout the auditing process.*
- *Responsibilities of Involved Parties: Clearly defining the roles of the State Audit Office, audited entities, and related parties in coordinating, providing information, and fulfilling remote audit requirements.*

Enterprises, especially those subject to audits, should:

- *Prepare IT Infrastructure: Ensure systems and devices are capable of secure communication and information exchange with the State Audit Office.*
- *Train Personnel: Enhance staff skills in technology usage and understanding of remote auditing procedures.*

Decision 243/QĐ-KTNN is effective from the date of signing, February 21, 2025.



XUẤT KHẨU VÀ NHẬP KHẨU *IMPORT AND EXPORT*

Chấm dứt hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan theo Quyết định 139/QĐ-TCHQ

Termination of Customs Brokerage Operations under Decision No. 139/QĐ-TCHQ

#1

[Link](#)

Ngày 08/02/2025, Tổng cục Hải quan đã ban hành Quyết định số 139/QĐ-TCHQ về việc chấm dứt hoạt động của một số đại lý làm thủ tục hải quan. Quyết định này được đưa ra nhằm tăng cường quản lý và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật trong lĩnh vực hải quan.

Nội dung chính của chính sách:

On February 8, 2025, the General Department of Customs issued Decision No. 139/QĐ-TCHQ on the termination of operations of certain customs brokerage agents. This decision aims to enhance management and ensure compliance with legal regulations in the customs sector.

Key Provisions of the Policy:

- Chấm dứt hoạt động: Các đại lý làm thủ tục hải quan không đáp ứng đủ điều kiện hoạt động theo quy định sẽ bị chấm dứt hoạt động.

- Thu hồi mã số nhân viên: Mã số của nhân viên thuộc các đại lý bị chấm dứt hoạt động sẽ bị thu hồi và không còn giá trị sử dụng.

Nguyên nhân chấm dứt hoạt động: Theo quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BTC ngày 16/4/2019 của Bộ Tài chính, đại lý làm thủ tục hải quan bị chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau:

- Bị xử lý về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới, sản xuất, buôn bán hàng cấm, trốn thuế đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Có gian lận trong việc cung cấp hồ sơ đề nghị công nhận đại lý làm thủ tục hải quan hoặc hồ sơ đề nghị cấp mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan cho cơ quan hải quan.

- Sử dụng bộ chứng từ không phải do chủ hàng cung cấp để làm thủ tục hải quan xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.

- Quá thời hạn 06 tháng kể từ ngày tạm dừng hoạt động mà không khắc phục và không có văn bản đề nghị tiếp tục hoạt động gửi Tổng cục Hải quan.

- Doanh nghiệp hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan giải thể hoặc phá sản theo quy định của pháp luật.

- Đại lý làm thủ tục hải quan có văn bản đề nghị chấm dứt hoạt động.

Việc chấm dứt hoạt động của các đại lý làm thủ tục hải quan không đủ điều kiện nhằm đảm bảo

- *Termination of Operations: Customs brokerage agents that fail to meet the required conditions for operation as prescribed by law will have their operations terminated.*

- *Revocation of Agent Identification Numbers: The identification numbers assigned to employees of the terminated customs brokerage agents will be revoked and rendered invalid.*

Reasons for Termination: Pursuant to Circular No. 22/2019/TT-BTC dated April 16, 2019, issued by the Ministry of Finance, customs brokerage agents may be subject to termination in the following cases:

- *Being subject to legal action for smuggling, illegal cross-border transportation of goods or currency, trading in prohibited goods, or tax evasion to the extent of criminal prosecution.*

- *Engaging in fraudulent activities in the submission of applications for customs brokerage recognition or agent employee identification numbers.*

- *Using documentation that is not provided by the actual cargo owner to conduct customs clearance for imported or exported goods.*

- *Failing to resume operations within six months from the date of temporary suspension without submitting a written request for continuation to the General Department of Customs.*

- *Being subject to dissolution or bankruptcy under the provisions of law.*

- *Voluntarily requesting termination of operations.*

The termination of customs brokerage agents that fail to comply with legal requirements aims

tính minh bạch và tuân thủ pháp luật trong hoạt động xuất nhập khẩu. Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu cần lưu ý lựa chọn các đại lý làm thủ tục hải quan uy tín và đáp ứng đầy đủ các quy định pháp luật để đảm bảo quyền lợi và tránh rủi ro pháp lý. Quyết định 139/QĐ-TCHQ có hiệu lực kể từ ngày ký. Các đại lý làm thủ tục hải quan bị chấm dứt hoạt động có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật.

to ensure transparency and lawfulness in import-export activities. Enterprises engaged in import-export operations are advised to work with reputable and legally compliant customs brokerage agents to safeguard their interests and avoid legal risks.

Decision No. 139/QĐ-TCHQ takes effect from the date of signing. Affected customs brokerage agents are required to complete all necessary procedures in accordance with legal provisions.



Tư vấn về lao động

Consulting on labor

Câu hỏi:

Trong trường hợp người lao động tự ý nghỉ việc không có lí do chính đáng. Người sử dụng lao động có thể:

1. Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động hay không?
2. Yêu cầu người lao động phải bồi thường hay không?
3. Từ chối chi trả trợ cấp thôi việc và áp dụng hình thức xử lý luật sa thải hay không?

Trả lời:

Theo Điểm e, khoản 1, Điều 36 Bộ luật Lao động 2019, người lao động đã tự ý nghỉ việc 5 ngày liên

Question:

In the case where an employee voluntarily quits without a valid reason, can the employer:

1. *Unilaterally terminate the labor contract with the employee?*
2. *Require the employee to compensate?*
3. *Refuse to pay severance pay and apply disciplinary dismissal?*

Answer:

According to Point e, Clause 1, Article 36 of the 2019 Labor Code, if an employee voluntarily quits for 5 consecutive days

tục mà không có lý do chính đáng (điều này không đồng nghĩa với việc người lao động đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trước) thì người sử dụng lao động có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

Về trách nhiệm bồi thường:

- Theo khoản 2 Điều 40 Bộ luật Lao động 2019, nếu người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng trái pháp luật, họ phải bồi thường cho người sử dụng lao động nửa tháng tiền lương và khoản tiền lương tương ứng với thời gian không báo trước.

- Tuy nhiên, trong trường hợp này, người lao động không chủ động chấm dứt hợp đồng mà là công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng do lỗi tự ý nghỉ việc quá 5 ngày. Do đó, người lao động không thuộc trường hợp phải bồi thường theo Điều 40.

Về trợ cấp thôi việc: Theo khoản 1 Điều 46 về trợ cấp thôi việc, khi hợp đồng lao động chấm dứt theo quy định tại

- Điểm e khoản 1 Điều 36 Bộ luật Lao động 2019, người lao động sẽ không được hưởng trợ cấp thôi việc trong trường hợp người lao động tự ý bỏ việc mà không có lý do chính đáng 05 ngày làm việc liên tục trở lên.

- Hay trường hợp người lao động bị xử lý kỷ luật sa thải, người sử dụng lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động như khoản 8 và khoản 10 Điều 34 Bộ Luật này. Do đó, công ty có quyền không chi trả khoản trợ cấp này.

without a valid reason (which is not the same as the employee unilaterally terminating the labor contract), the employer has the right to unilaterally terminate the labor contract.

Regarding compensation responsibility:

- According to Clause 2, Article 40 of the 2019 Labor Code, if an employee unilaterally terminates the contract illegally, they must compensate the employer for half a month's salary and the salary corresponding to the period they failed to give notice.

- However, in this case, the employee did not unilaterally terminate the contract; rather, the company unilaterally terminated the contract due to the employee's absence for more than 5 days without valid reason. Therefore, the employee is not required to compensate under Article 40.

Regarding severance pay: According to Clause 1, Article 46 regarding severance pay, when the labor contract is terminated as per the regulations in:

- Point e, Clause 1, Article 36 of the 2019 Labor Code, the employee will not be entitled to severance pay if they voluntarily leave without a valid reason for 5 or more consecutive working days.

- Or if the employee is subject to disciplinary dismissal, where the employer unilaterally terminates the labor contract as per Clauses 8 and 10, Article 34 of the this Code. Therefore, the company has the right to refuse to pay this severance compensation.

Kết luận:

- Công ty có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động theo quy định của pháp luật.
- Người lao động không thuộc trường hợp phải bồi thường nửa tháng tiền lương và tiền lương những ngày không báo trước.
- Công ty có quyền từ chối chi trả trợ cấp thôi việc và áp dụng hình thức kỷ luật sa thải với người lao động vi phạm.

Conclusion:

- *The company has the right to unilaterally terminate the labor contract with the employee as per legal regulations.*
- *The employee is not required to compensate for half a month's salary or for the salary of the days they did not give notice.*
- *The company has the right to refuse to pay severance pay and apply the disciplinary action of dismissal for the employee's violation.*

Câu hỏi:

Theo tôi hiểu, tại Việt Nam, hợp đồng lao động có thời hạn thứ ba phải chuyển thành hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Tuy nhiên, tôi không chắc quy định này có áp dụng cho người nước ngoài hay không?

Trả lời:

Theo khoản 2 Điều 151 của Bộ luật Lao động 2019, thời hạn của hợp đồng lao động đối với lao động nước ngoài không được vượt quá thời hạn của giấy phép lao động. Điều này có nghĩa là mỗi hợp đồng lao động phải được thiết lập phù hợp với thời hạn của giấy phép lao động.

Ngoài ra, mặc dù pháp luật lao động Việt Nam quy định rằng hợp đồng lao động có thời hạn thứ ba liên tiếp phải được chuyển thành hợp đồng lao động không xác định thời hạn, nhưng quy định này không áp dụng đối với lao động nước ngoài. Đối với người lao động nước ngoài, người sử dụng lao động và người lao động có thể ký nhiều hợp đồng lao động có thời hạn, miễn là mỗi hợp đồng đều tuân thủ thời hạn của giấy phép lao động.

Do đó, sau khi kết thúc hợp đồng 30 ngày sắp tới, Khách hàng có thể tiếp tục ký một hợp đồng lao động có thời hạn khác, đảm bảo rằng thời hạn của hợp đồng phù hợp với thời gian hiệu lực của giấy phép lao động hiện hành.

Question:

From what I understand, in Vietnam, the third fixed-term contract should transition into an open-ended contract. However, I'm not sure if this applies to foreigners as well?

Answer:

In accordance with Article 151.2 of the Labor Code 2019, the duration of a labor contract for a foreign employee must not exceed the validity period of their work permit. This means that each employment contract should be structured in alignment with the work permit's term.

Furthermore, while Vietnamese labor law generally requires that the third consecutive fixed-term contract be converted into an indefinite-term contract, this provision does not apply to foreign employees. For foreign workers, employers and employees may enter into multiple fixed-term contracts, provided that each contract remains within the validity period of the work permit.

Therefore, after the upcoming 30-day contract, Client may proceed with signing another fixed-term contract ensuring that its duration is in compliance with the applicable work permit.

.



Tranh chấp về mua bán hàng hoá

Disputes over sales of goods

Trong các ngày 13 và 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 36/2024/TLPT-KDTM ngày 07/10/2024 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa”. Trong đó, nguyên đơn là Công ty TNHH MTV B; và bị đơn là Công ty Cổ phần T1.

Công ty TNHH MTV B đã khởi kiện Công ty Cổ phần T1 về việc chậm thanh toán theo hai hợp đồng mua bán sắt thép phế liệu ký năm 2021 và 2022. Theo đó, Công ty B yêu cầu Công ty

On February 13 and 20, 2025, at the headquarters of the People's Court of Binh Duong province, the public appellate trial of the commercial business case No. 36/2024/TLPT-KDTM dated October 7, 2024 on "dispute over the contract for purchase of goods" was opened. In which, the plaintiff is Company B Limited; and the defendant is T1 Joint Stock Company.

Company B has filed a lawsuit against T1 Joint Stock Company for late payment under two scrap iron and steel purchase contracts signed in 2021 and 2022. Accordingly, Company B requested

T1 thanh toán tổng cộng 42.445.694.980 đồng, bao gồm nợ gốc và lãi chậm thanh toán. Công ty T1 thừa nhận nợ nhưng cho rằng chậm thanh toán do khó khăn kinh tế và khủng hoảng thị trường, đồng thời khẳng định một số hóa đơn của Công ty B có nguy cơ bị loại do rủi ro thuế. Tòa án đã đình chỉ xét xử đối với yêu cầu thuế giá trị gia tăng và buộc Công ty T1 phải thanh toán cho Công ty B số tiền 42.445.694.980 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty Cổ phần T1 đã nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án và chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm. Người đại diện của Công ty T1 trình bày rằng việc xác minh và thu thập chứng cứ tại cấp sơ thẩm không đầy đủ. Trong khi đó, người đại diện của Công ty TNHH MTV B đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã phát biểu rằng quy trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm đã tuân thủ đúng quy định và Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử có căn cứ. Tuy nhiên, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của Công ty T1 và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án xác nhận rằng đơn kháng cáo của Tổng Công ty T1 được nộp đúng thời hạn và có nội dung phù hợp với quy định pháp luật. Tòa án đã đình chỉ xét xử phần kháng cáo liên quan đến khoản tiền sử dụng hạ tầng mà Công ty T1 đã rút kháng cáo, chỉ xem xét phần

Company T1 to pay a total of VND 42,445,694,980, including principal and late payment interest. Company T1 admitted the debt but said that the payment was delayed due to economic difficulties and market crisis, and affirmed that some invoices of Company B were at risk of being eliminated due to tax risks. The Court suspended the trial of the VAT claim and forced Company T1 to pay Company B the amount of VND 42,445,694,980.

At the appellate court hearing, T1 Joint Stock Company filed an appeal against the first-instance judgment, requesting the Court of Appeal to cancel the judgment and transfer the dossier to the People's Court of Di An city for re-settlement according to first-instance procedures. The representative of T1 Company presented that the verification and collection of evidence at the first-instance level was incomplete. Meanwhile, the representative of Company B proposed to uphold the first-instance judgment.

A representative of the People's Procuracy of Bình Dương province said that the process of settling the case at the appellate level has complied with regulations and the first-instance Court has tried well-founded. However, it is proposed not to accept the appeal of T1 Company and uphold the first-instance judgment.

- Regarding procedural procedures: The Court confirmed that the appeal of T1 Corporation was submitted on time and with contents in accordance with the law. The Court suspended the trial of the appeal related to the infrastructure use levy that T1 Company had withdrawn, only considering the

kháng cáo liên quan đến tiền thuê lại đất.

- Về nội dung kháng cáo: Tòa án khẳng định rằng Hợp đồng và Phụ lục Hợp đồng giữa Công ty Đ1 và Tổng Công ty T1 có hiệu lực và đã được ký kết hợp pháp. Đơn giá thuê lại đất đã được hai bên thỏa thuận rõ ràng trong hợp đồng. Theo đó, từ năm 2022, đơn giá thuê lại đất là 31.740 đồng/m²/năm, không phải là 1.665.440.000 đồng như yêu cầu của Công ty Đ1. Do đó, Tổng Công ty T1 chỉ cần thanh toán 660.763.320 đồng cho hai năm 2022 và 2023.

Vì các lý lẽ trên, Tòa án quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần kháng cáo của Tổng Công ty T1 liên quan đến khoản tiền sử dụng hạ tầng cho năm 2022 và 2023 là 311.229.110 đồng. Tòa án chấp nhận kháng cáo của Tổng Công ty T1, sửa một phần bản án sơ thẩm, buộc Tổng Công ty T1 phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Đ1 tổng số tiền 971.992.430 đồng, bao gồm 660.763.320 đồng tiền thuê lại đất và 311.229.110 đồng tiền sử dụng hạ tầng, chưa bao gồm thuế GTGT. Nếu Tổng Công ty T1 không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo yêu cầu thi hành án, sẽ phải chịu lãi suất theo quy định. Tòa án không chấp nhận yêu cầu của Công ty Đ1 về số tiền thuê lại đất 1.004.676.680 đồng và đình chỉ xét xử yêu cầu thanh toán tiền chậm thanh toán 811.422.665 đồng. Về án phí, Tổng Công ty T1 phải chịu án phí sơ thẩm 41.159.773 đồng, trong khi Công ty Đ1 chịu án phí sơ thẩm 42.140.300 đồng nhưng được trả lại 3.716.700 đồng. Tổng Công ty T1 không phải chịu án phí phúc thẩm và được trả lại tiền tạm ứng án phí 2.000.000 đồng.

appeal related to the land sublease.

- Regarding the content of the appeal: The Court affirmed that the Contract and Contract Appendices between Company D1 and Corporation T1 are valid and have been legally signed. The land sublease unit price has been clearly agreed upon by the two parties in the contract. Accordingly, from 2022, the unit price of land sublease is 31,740 VND/m²/year, not 1,665,440,000 VND as requested by Company D1. Therefore, T1 Corporation only needs to pay VND 660,763,320 for 2022 and 2023.

Based on the foregoing, the Court decided to suspend the appellate trial of part of the appeal of T1 Corporation related to the infrastructure use fee for 2022 and 2023 of VND 311,229,110. The Court accepted the appeal of T1 Corporation, partially amended the first-instance judgment, forcing T1 Corporation to pay to D1 Joint Stock Company a total amount of VND 971,992,430, including VND 660,763,320 for land sublease and VND 311,229,110 for infrastructure use, excluding VAT. If T1 Corporation fails to fulfill its payment obligations as required by judgment enforcement, it will have to bear interest rates as prescribed. The Court did not accept the request of Company D1 for the land sublease amount of VND 1,004,676,680 and suspended the trial of the request for late payment interest of VND 811,422,665. Regarding court costs, T1 Corporation must bear first-instance court costs of VND 41,159,773, while Company D1 bears first-instance court costs of VND 42,140,300 but is refunded VND 3,716,700. T1 Corporation is not subject to appellate court costs and is entitled to a refund of the court fee advance of VND 2,000,000.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, và các bên có quyền thỏa thuận hoặc yêu cầu thi hành án theo quy định

The appellate judgment takes legal effect from the date of judgment pronouncement, and the parties have the right to agree or request judgment enforcement as prescribed.

STT No.	Số hiệu văn bản <i>Document title Issuance</i>	Ngày ban hành <i>Date of Issuance</i>	Ngày có hiệu lực <i>Effective date</i>
<p>Đầu tư <i>Investment</i></p>			
01	<p>Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 6 tháng 2 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Đấu thầu</p> <p><i>Decree No. 17/2025/ND-CP dated February 6, 2025 of the Government amending and supplementing a number of articles of the decrees detailing a number of articles and measures for implementation of the Law on Bidding</i></p> <p>Link</p>	<p>06/02/2025 <i>06 Feb 2025</i></p>	<p>06/02/2025 <i>06 Feb 2025</i></p>
02	<p>Quyết định 315/QĐ-TTg 2025 Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài</p> <p><i>Decision No. 315/QĐ-TTg on the Set of Criteria for Evaluating the Effectiveness of Foreign Investment in Vietnam.</i></p> <p>Link</p>	<p>18/02/2025 <i>18 Feb 2025</i></p>	<p>18/02/2025 <i>18 Feb 2025</i></p>
<p>Bộ máy hành chính <i>Administrative apparatus</i></p>			
01	<p>Quyết định 208/QĐ-UBND năm 2025 công bố Danh mục thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Phước</p> <p><i>Decision 208/QĐ-UBND dated 2025 promulgating the List of new administrative procedures in the field of science and technology activities under the authority of the Science and Technology sector in Binh Phuoc province.</i></p> <p>Link</p>	<p>05/02/2025 <i>05 Feb 2025</i></p>	<p>05/02/2025 <i>05 Feb 2025</i></p>

02	<p>Thông tư 87/2024/TT-BTC bãi bỏ toàn bộ Thông tư 212/2015/TT-BTC hướng dẫn chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động bảo vệ môi trường quy định tại Nghị định 19/2015/NĐ-CP hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p><i>Circular No. 87/2024/TT-BTC entirely repeals Circular No. 212/2015/TT-BTC, which provides guidance on corporate income tax policies for environmental protection activities as stipulated in Decree No. 19/2015/NĐ-CP, guiding the Law on Environmental Protection.</i></p> <p>Link</p>	<p>24/12/2024 24 Dec 2024</p>	<p>10/02/2025 10 Feb 2025</p>
03	<p>Thông tư 90/2024/TT-BTC Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với máy phát điện dự trữ quốc gia.</p> <p><i>Decree No. 154/2024/NĐ-CP providing guidance on the Law on Residence.</i></p> <p>Link</p>	<p>27/12/2024 27 Dec 2024</p>	<p>10/02/2025 10 Feb 2025</p>

Doanh nghiệp
Enterprise

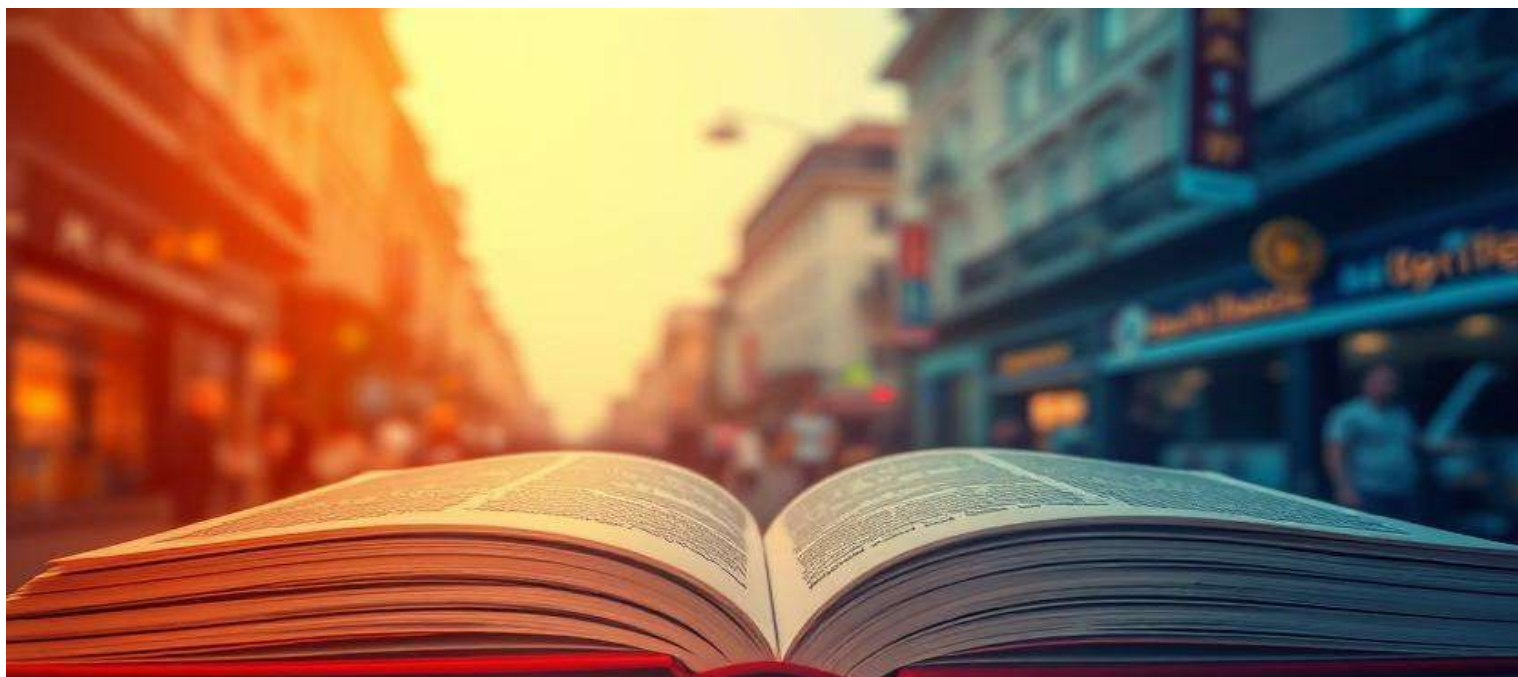
01	<p>Thông tư 15/2024/TT-BXD quy định tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực xây dựng do Bộ trưởng Bộ xây dựng ban hành</p> <p><i>Circular No. 15/2024/TT-BXD stipulating the criteria for classification, conditions for establishment, merger, consolidation, and dissolution of public service units in the construction sector issued by the Minister of Construction.</i></p> <p>Link</p>	<p>30/12/2024 30 Dec 2024</p>	<p>19/02/2025 19 Feb 2025</p>
----	---	-----------------------------------	-----------------------------------

Tài chính*Finance*

01	<p>Thông tư số 62/2024/TT-NHNN quy định điều kiện, hồ sơ, thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng do Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam ban hành</p> <p><i>Circular No. 62/2024/TT-NHNN stipulating the conditions, documentation, and procedures for approving the restructuring of commercial banks and non-bank credit institutions issued by the Governor of the State Bank of Vietnam.</i></p> <p>Link</p>	31/12/2024 <i>31 Dec 2024</i>	17/02/2025 <i>17 Feb 2025</i>
02	<p>Thông tư số 63/2024/TT-NHNN quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng do Thống đốc Ngân hàng nhà nước.</p> <p><i>Circular No. 63/2024/TT-NHNN stipulating the documentation and procedures for the revocation of licenses and liquidation of assets of credit institutions, branches of foreign banks; documentation and procedures for the revocation of representative office licenses in Vietnam of foreign credit institutions and other foreign organizations with banking activities, issued by the Governor of the State Bank of Vietnam.</i></p> <p>Link</p>	31/12/2024 <i>31 Dec 2024</i>	17/02/2025 <i>17 Feb 2025</i>

Bảo hiểm*Insurance*

01	<p>Thông tư 01/2025/TT-BLĐTBXH quy định mức điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng bảo hiểm xã hội</p> <p><i>The Circular No. 01/2025/TT-BLĐTBXH regulates the adjustment of wages and monthly income for social insurance contributions.</i></p> <p><u>Link</u></p>	<p>10/01/2024</p> <p><i>10 Jan 2024</i></p>	<p>28/02/2025</p> <p><i>28 Feb 2025</i></p>
----	---	---	---

**Dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng vệ thương mại**

Ngày 25 tháng 2, Bộ Công Thương lấy ý kiến về Dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng vệ thương mại nhằm bảo vệ sản xuất trong nước trước hành vi cạnh tranh không lành mạnh từ hàng hóa nhập khẩu. Dự thảo này đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng và hỗ trợ doanh nghiệp nội địa trước áp lực từ thị trường quốc tế.

Dự thảo Thông tư nhằm cụ thể hóa quy trình điều tra, áp dụng và quản lý các biện pháp phòng vệ thương mại theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương. Các biện pháp bao gồm chống bán phá giá, chống trợ cấp và tự vệ, giúp doanh nghiệp Việt Nam bảo vệ lợi ích chính đáng trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu.

Draft Circular on trade defense measures

On February 25, The Ministry of Industry and Trade is currently soliciting feedback on the Draft Circular guiding the implementation of trade remedy measures to protect domestic industries from unfair competition posed by imported goods. This Draft Circular plays a crucial role in ensuring a fair competitive environment and supporting domestic enterprises amid international market pressures.

The Draft Circular aims to clarify the procedures for investigating, applying, and managing trade remedy measures under the Law on Foreign Trade Management. These measures include anti-dumping, countervailing, and safeguard actions to help Vietnamese businesses safeguard their legitimate interests in the context of global economic integration.

Dự thảo Thông tư quy định chi tiết về:

- Điều kiện áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại: Xác định các yếu tố cần thiết để khởi xướng điều tra, bao gồm mức độ thiệt hại của ngành sản xuất trong nước do hàng nhập khẩu gây ra.

- Quy trình điều tra và ra quyết định: Quy định về thời gian, trình tự và các giai đoạn trong quá trình điều tra phòng vệ thương mại, từ khi nhận đơn đến khi ban hành kết luận.

- Biện pháp tạm thời và chính thức: Điều kiện áp dụng các biện pháp tạm thời trong quá trình điều tra và biện pháp chính thức sau khi có kết luận cuối cùng.

- Cơ chế giám sát và miễn trừ: Hướng dẫn về việc giám sát hiệu lực của các biện pháp phòng vệ thương mại, cơ chế xem xét lại và miễn trừ đối với một số trường hợp đặc biệt.

Dự kiến, Thông tư sẽ có hiệu lực từ Quý III năm 2025, sau khi tiếp nhận ý kiến đóng góp và hoàn thiện nội dung.

The Draft Circular provides detailed on:

- Conditions for applying trade remedy measures: Establishing the necessary criteria for initiating an investigation, including the extent of damage to domestic industries caused by imported goods.

- Investigation and decision-making process: Defining the timeline, procedures, and stages of trade remedy investigations, from filing petitions to issuing final conclusions.

- Provisional and definitive measures: Conditions for applying provisional measures during the investigation process and official measures following final determinations.

- Monitoring and exemption mechanisms: Guidelines for monitoring the effectiveness of trade remedy measures, review mechanisms, and exemption criteria for special cases.

The Circular is expected to take effect in Q3 2025, following the public consultation process and finalization of its contents.

Dự thảo Thông tư Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do (Dự thảo 2)

Ngày 26 tháng 2, Bộ Công Thương đang lấy ý kiến về Dự thảo Thông tư quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do (FTA). Dự thảo này nhằm đảm bảo sự thống nhất trong việc áp dụng quy tắc xuất xứ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp xuất khẩu và tận dụng tối đa ưu đãi thuế quan trong các hiệp định thương mại.

Dự thảo Thông tư hướng đến mục tiêu sau:

- Hòa giải các quy tắc xuất xứ theo cam kết trong các Hiệp định FTA mà Việt Nam tham gia.
- Đơn giản hóa thủ tục cấp và chứng nhận xuất xứ hàng hóa.
- Tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc chứng minh nguồn gốc xuất xứ để hưởng ưu đãi thuế quan.
- Ngăn chặn gian lận xuất xứ, đảm bảo tuân thủ quy định thương mại quốc tế.

Dự thảo Thông tư gồm các nội dung chính sau:

- Quy tắc xuất xứ hàng hóa chung: Quy định về tiêu chí xuất xứ như tiêu chí xuất xứ thuần túy (WO), tiêu chí chuyển đổi mã số hàng hóa (CTC), tiêu chí hàm lượng giá trị khu vực (RVC)...
- Chứng nhận xuất xứ: Hướng dẫn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) và cơ chế tự chứng nhận xuất xứ đối với doanh nghiệp đủ điều kiện.
- Kiểm tra và xác minh xuất xứ: Quy định về việc kiểm tra hậu kiểm xuất xứ hàng hóa nhằm phát hiện và xử lý các hành vi gian lận thương mại.

Draft Circular on Rules of Origin of Goods in the Free Trade Agreement (Draft 2)

On February 26, The Ministry of Industry and Trade is seeking public comments on the Draft Circular regulating the Rules of Origin (ROO) in Free Trade Agreements (FTAs). This draft aims to ensure consistency in the application of origin rules, facilitate export businesses, and maximize tariff preferences under trade agreements.

The Draft Circular is designed to:

- Harmonize origin rules in accordance with Vietnam's FTA commitments.*
- Simplify procedures for the issuance and certification of origin.*
- Facilitate enterprises in proving origin to benefit from preferential tariffs.*
- Prevent origin fraud and ensure compliance with international trade regulations.*

The Draft Circular covers the following key aspects:

- General Rules of Origin: Establishes criteria such as Wholly Obtained (WO), Change in Tariff Classification (CTC), Regional Value Content (RVC), etc.*
- Origin Certification: Provides guidance on the issuance of Certificates of Origin (C/O) and self-certification mechanisms for eligible enterprises.*
- Verification and Inspection: Outlines post-verification procedures to detect and handle fraudulent trade practices.*

- Thủ tục hành chính: Đơn giản hóa quy trình cấp chứng nhận xuất xứ, cho phép doanh nghiệp sử dụng C/O điện tử nhằm rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ.

- *Administrative Procedures: Simplifies the certification process and promotes the use of electronic C/O to streamline document handling.*

Dự thảo Nghị định về giảm tiền thuê đất năm 2025 (Dự thảo 2)

Ngày 27 tháng 2, Bộ Tài chính đã công bố Dự thảo Nghị định về việc giảm tiền thuê đất năm 2025 (Dự thảo 2) để lấy ý kiến đóng góp từ các bên liên quan. Dự thảo này nhằm hỗ trợ doanh nghiệp và hộ kinh doanh trước những khó khăn kinh tế, thúc đẩy phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh.

Dự thảo Nghị định hướng đến các mục tiêu:

- Hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh chịu ảnh hưởng từ tình hình kinh tế khó khăn.
- Giảm gánh nặng chi phí thuê đất, tạo điều kiện duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đảm bảo chính sách giảm tiền thuê đất được thực hiện minh bạch, đúng đối tượng, góp phần ổn định kinh tế - xã hội.

Dự thảo Nghị định đề xuất các nội dung chính như sau:

- Mức giảm tiền thuê đất: Đề xuất mức giảm từ 30% - 50% tiền thuê đất phải nộp năm 2025, tùy thuộc vào mức độ ảnh hưởng của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.
- Đối tượng áp dụng: Bao gồm tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đang thuê đất trực tiếp từ Nhà nước theo quyết định hoặc hợp đồng của cơ quan có thẩm quyền.
- Phạm vi áp dụng: Áp dụng đối với tiền thuê đất phải nộp trong năm 2025, không bao gồm các khoản nợ tiền thuê đất của các năm trước.
- Thủ tục đề nghị giảm tiền thuê đất: Người thuê đất cần nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê

Draft Decree on land rent reduction in 2025 (Draft 2)

On February 27, the Ministry of Finance released the second draft of the Decree on Land Rent Reduction for 2025 to gather public feedback. This draft aims to provide financial support to businesses and households facing economic challenges and to foster business recovery and growth.

The Draft Decree aims to:

- Provide financial relief to businesses and households affected by economic difficulties.*
- Reduce land rental costs, enabling businesses to sustain and expand operations.*
- Ensure a transparent and well-targeted policy implementation to stabilize the socio-economic environment.*

The Draft Decree proposes the following key provisions:

- Land Rent Reduction Rates: A proposed reduction of 30% - 50% of land rent payable in 2025, depending on the level of impact on businesses and households.*
- Applicable Entities: Organizations, individuals, and households leasing land directly from the State under a government decision or contract.*
- Scope of Application: Applies to land rent payable in 2025 and does not include outstanding land rent from previous years.*
- Application Procedure: Lessees must submit a land rent reduction request to the tax*

đất cho cơ quan thuế hoặc cơ quan quản lý đất đai tại địa phương theo quy định.

- Thời gian giải quyết: Dự kiến trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

authority or local land management agency as per regulations.

- Processing Time: Expected to be within 30 days from the date of receiving a complete and valid application.

Dự thảo Nghị định quy định về quản lý hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu giao dịch qua thương mại điện tử

Ngày 18/02/2025, Bộ Tài chính đang dự thảo Nghị định quy định về quản lý hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu giao dịch qua thương mại điện tử.

Đối tượng áp dụng bao gồm: doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMĐT, doanh nghiệp vận chuyển, đại lý hải quan, chủ hàng hóa xuất nhập khẩu qua TMĐT, tổ chức tín dụng và các cơ quan quản lý liên quan.

Về hệ thống xử lý dữ liệu hải quan về TMĐT, Bộ Tài chính quy định tích hợp với hệ thống quản lý TMĐT để xử lý thủ tục hải quan điện tử; kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm xác thực thông tin giao dịch; và lưu trữ, thống kê và cung cấp dữ liệu về hoạt động xuất nhập khẩu qua TMĐT.

Liên quan đến chính sách thuế và quản lý chuyên ngành, quy định miễn thuế nhập khẩu đối với đơn hàng có giá trị dưới 2 triệu đồng (giới hạn tối đa 96 triệu đồng/năm/doanh nghiệp hoặc cá nhân). Các hàng hóa thuộc danh mục kiểm tra chuyên ngành vẫn phải thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước. Và cơ quan hải quan có quyền kiểm tra thực tế hàng hóa nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm.

Về giám sát hải quan, các doanh nghiệp kho bãi, vận chuyển có trách nhiệm cập nhật dữ liệu hàng hóa trên hệ thống. Cơ quan hải quan giám sát toàn bộ quy trình nhập xuất hàng để đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ pháp luật.

Draft Decree on Customs Management for Exported and Imported Goods through E-Commerce Transactions

On February 18, 2025, the Ministry of Finance issued a draft Decree regulating customs management for goods exported and imported through e-commerce transactions.

The draft Decree applies to e-commerce service providers, transportation enterprises, customs brokers, owners of goods exported and imported via e-commerce, credit institutions, and relevant regulatory authorities.

The Ministry of Finance stipulates that the system shall be integrated with the e-commerce management system to process electronic customs procedures, connect with national databases to authenticate transaction information, and store, compile, and provide data on e-commerce export and import activities.

The draft Decree provides for an exemption from import duty for orders valued below VND 2 million, with a maximum threshold of VND 96 million per year per enterprise or individual. Goods subject to specialized inspection must still comply with the regulations of the relevant regulatory authorities. Additionally, customs authorities have the right to conduct physical inspections of goods if violations are suspected.

Warehouse and transportation enterprises are responsible for updating goods data into the system. Customs authorities shall oversee the entire import and export process to ensure transparency and legal compliance.

Dự thảo này tác động làm giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hải quan, minh bạch hóa quy trình xuất nhập khẩu. Tuy nhiên cũng yêu cầu các doanh nghiệp phải nâng cấp hệ thống Công nghệ thông tin để tích hợp với hệ thống hải quan điện tử và tuân thủ nghiêm ngặt quy định mới.

This draft Decree is expected to reduce the time and cost associated with customs procedures and enhance the transparency of import-export processes. However, it also requires enterprises to upgrade their information technology systems to integrate with the electronic customs system and strictly comply with the new regulations.

Dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025

Ngày 18/02/2025, Bộ Tài chính ban hành dự thảo Nghị định quy định về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025

Đối tượng được gia hạn bao gồm:

- + Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế nhất định

- + Doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

- + Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm.

Thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất được gia hạn:

- + **Thuế giá trị gia tăng:** Gia hạn nộp đối với số thuế giá trị gia tăng phát sinh phải nộp của kỳ tính thuế từ tháng 2 đến tháng 6 năm 2025 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý I, quý II năm 2025 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý). Thời gian gia hạn là 06 tháng.

- + **Thuế thu nhập doanh nghiệp:** Gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tạm nộp của quý I và quý II kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025. Thời gian gia hạn là 05 tháng.

Draft Decree on the Extension of Deadlines for Payment of Value-Added Tax, Corporate Income Tax, Personal Income Tax, and Land Rent in 2025.

On February 18, 2025, the Ministry of Finance issued a Draft Decree providing for the extension of the deadlines for payment of value-added tax, corporate income tax, personal income tax, and land rent in 2025.

Eligible entities for the extension include:

- + *Enterprises, organizations, households, business households, and individuals engaged in production activities in certain economic sectors.*

- + *Small and micro enterprises.*

- + *Enterprises, organizations, households, business households, and individuals engaged in the production of prioritized supporting industry products and key mechanical products.*

Extended deadlines for tax and land rent payments:

- + ***Value-added tax (VAT):*** *The deadline for payment of VAT payable for tax periods from February to June 2025 (for taxpayers declaring VAT on a monthly basis) and for the first and second quarters of 2025 (for taxpayers declaring VAT on a quarterly basis) shall be extended for six (06) months.*

- + ***Corporate income tax (CIT):*** *The deadline for payment of provisional CIT for the first and second quarters of the 2025 tax period shall be extended for five (05) months.*

+ **Thuế thu nhập cá nhân:** Gia hạn nộp thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh số tiền phải nộp năm 2025. Thời gian gia hạn chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 2025.

+ **Tiền thuê đất:** Gia hạn nộp 50% tiền thuê đất phát sinh phải nộp năm 2025. Thời gian gia hạn là 06 tháng kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2025.

+ **Trình tự, thủ tục thực hiện gia hạn** được quy định tại Điều 5 của Nghị định.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

+ **Personal income tax (PIT):** *The deadline for payment of PIT for business households and individual businesses for the tax amount payable in 2025 shall be extended until **no later than December 31, 2025.***

+ **Land rent:** *The deadline for payment of **50% of the land rent payable in 2025** shall be extended for **six (06) months**, starting from **May 31, 2025.***

+ **The procedures for requesting an extension shall be prescribed in Article 5 of this Decree.**

*This Decree shall take effect from the date of its signing and remain in force until **December 31, 2025.***

Dự thảo Nghị định gia hạn thuế tiêu thụ đặc biệt ô tô sản xuất trong nước (Dự thảo 3)

Ngày 20/02/2025, Bộ Tài chính ban hành dự thảo Nghị định quy định về gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

Nghị định áp dụng đối với các doanh nghiệp sản xuất hoặc lắp ráp ô tô trong nước, cơ quan thuế và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Quy định về gia hạn thời hạn nộp thuế Tiêu thụ đặc biệt như sau:

+ Thời hạn nộp thuế TTĐB phát sinh trong các tháng 2, 3, 4, 5 và 6 năm 2025 được gia hạn đến ngày 20 tháng 11 năm 2025.

+ Trường hợp người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ thuế làm tăng số thuế phải nộp trước thời hạn gia hạn, số thuế tăng thêm cũng được gia hạn.

+ Doanh nghiệp thuộc diện gia hạn vẫn phải kê khai thuế TTĐB đúng thời hạn nhưng chưa cần nộp số thuế phát sinh trong thời gian được gia hạn.

Về trình tự, thủ tục thực hiện, người nộp thuế phải gửi Giấy đề nghị gia hạn đến cơ quan thuế (qua điện tử, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện) chậm nhất vào ngày 20 tháng 11 năm 2025. Ngoài ra, cơ quan thuế không cần thông báo chấp nhận gia hạn, nhưng nếu xác định

Draft Decree on the Extension of Special Consumption Tax for Domestically Produced Automobiles (Draft 3)

On February 20, 2025, the Ministry of Finance issued a draft Decree providing for the extension of the deadline for payment of Special Consumption Tax (SCT) applicable to domestically manufactured or assembled automobiles.

This Decree applies to enterprises engaged in the manufacturing or assembly of automobiles in Vietnam, tax authorities, and relevant organizations and individuals.

The provisions on the extension of the deadline for SCT payment are as follows:

+ *The deadline for the payment of SCT incurred in February, March, April, May, and June 2025 is extended until November 20, 2025.*

+ *In cases where taxpayers submit supplementary tax declarations that result in an increase in the payable SCT amount before the extended deadline, the additional tax amount shall also be eligible for the extension.*

+ *Enterprises eligible for the extension must still submit SCT declarations in accordance with the prescribed deadlines but are not required to pay the declared tax during the extended period.*

*Regarding the procedures for extension, taxpayers must submit a **Request for Extension** to the tax authorities (electronically, in person, or via postal mail) no later than **November 20, 2025**. Furthermore, tax authorities are not required to issue a notification confirming the approval*

người nộp thuế không đủ điều kiện thì sẽ có văn bản thông báo và yêu cầu nộp đủ thuế kèm tiền phạt nếu có.

Sau thời gian gia hạn, việc nộp thuế TTĐB sẽ thực hiện theo quy định hiện hành. Nghị định có hiệu lực từ ngày ký đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

of the extension; however, if they determine that a taxpayer is ineligible, they shall issue a written notice and require full tax payment along with any applicable penalties.

*Upon the expiration of the extension period, the payment of SCT shall be carried out in accordance with the prevailing regulations. This Decree shall take effect from the date of signing until **December 31, 2025**.*

Dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi)

Ngày 19/02/2025, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Dự thảo Luật Năng lượng nguyên tử quy định về các hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, bao gồm phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử và bảo đảm an toàn bức xạ và hạt nhân.

Dự thảo quy định về các hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, bao gồm phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử và bảo đảm an toàn bức xạ và hạt nhân. Dự thảo Luật áp dụng cho tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế tiến hành các hoạt động trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử tại Việt Nam.

Dự thảo thể hiện chính sách đẩy mạnh phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, và bảo đảm an ninh năng lượng... Ưu tiên đầu tư, đa dạng hoá nguồn vốn, thu hút nhân lực, và bố trí ngân sách cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Thêm nữa, dự thảo luật quy định rõ các nguyên tắc bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn và an ninh hạt nhân, bao gồm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, bảo đảm lợi ích bù đắp rủi ro, giới hạn liều chiếu xạ, và chuẩn bị ứng phó sự cố. Ngoài ra, Luật liệt kê các hành vi bị nghiêm cấm để bảo đảm an toàn, an ninh và ngăn ngừa các hoạt động trái pháp luật trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Draft Decree on Atomic Energy (Amended)

The Ministry of Science and Technology issued the Draft Law on Atomic Energy on February 19, 2025, regulating activities in the field of atomic energy, including the development and application of atomic energy and ensuring radiation and nuclear safety.

The Draft Law governs activities in the field of atomic energy, covering both the development and application of atomic energy and the assurance of radiation and nuclear safety. It applies to domestic organizations and individuals, Vietnamese citizens residing abroad, foreign organizations and individuals, and international organizations conducting activities in the field of atomic energy in Vietnam.

The Draft Law reflects policies aimed at promoting the development and application of atomic energy for socio-economic development, environmental protection, and energy security. It prioritizes investment, diversifies capital sources, attracts human resources, and allocates budgets for scientific research and technological development.

Furthermore, the Draft Law sets out principles to ensure radiation safety, nuclear safety, and nuclear security, including the responsibilities of organizations and individuals, ensuring benefits to compensate for risks, exposure dose limits, and emergency preparedness. Additionally, the Law enumerates prohibited acts to guarantee safety, security, and the prevention of unlawful activities in the field of atomic energy.

Luật đưa ra các biện pháp thúc đẩy ứng dụng năng lượng nguyên tử, bao gồm ưu tiên đầu tư, chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chính sách ưu đãi về tài chính, và xây dựng hệ cơ sở dữ liệu quốc gia.

Về an toàn và an ninh đối với cơ sở hạt nhân, bao gồm nhà máy điện hạt nhân, cơ sở quản lý, vận hành lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, cơ sở làm giàu urani, và cơ sở lưu giữ, xử lý, chôn cất nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng.

The Law introduces measures to promote the application of atomic energy, including investment prioritization, scientific research and technological development programs, financial incentive policies, and the establishment of a national database system.

Regarding safety and security for nuclear facilities, the Law provides regulations on nuclear power plants, facilities managing and operating research nuclear reactors, uranium enrichment facilities, and facilities for the storage, processing, and disposal of spent nuclear fuel.

Dự thảo Nghị định quy định về quản lý hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu giao dịch qua thương mại điện tử

Ngày 18/02/2025, Bộ Tài chính đang dự thảo Nghị định quy định về quản lý hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu giao dịch qua thương mại điện tử.

Đối tượng áp dụng bao gồm: doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMĐT, doanh nghiệp vận chuyển, đại lý hải quan, chủ hàng hóa xuất nhập khẩu qua TMĐT, tổ chức tín dụng và các cơ quan quản lý liên quan.

Về hệ thống xử lý dữ liệu hải quan về TMĐT, Bộ Tài chính quy định tích hợp với hệ thống quản lý TMĐT để xử lý thủ tục hải quan điện tử; kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm xác thực thông tin giao dịch; và lưu trữ, thống kê và cung cấp dữ liệu về hoạt động xuất nhập khẩu qua TMĐT.

Liên quan đến chính sách thuế và quản lý chuyên ngành, quy định miễn thuế nhập khẩu đối với đơn hàng có giá trị dưới 2 triệu đồng (giới hạn tối đa 96 triệu đồng/năm/doanh nghiệp hoặc cá nhân). Các hàng hóa thuộc danh mục kiểm tra chuyên ngành vẫn phải thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước. Và cơ quan hải quan có quyền kiểm tra thực tế hàng hóa nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm.

Về giám sát hải quan, các doanh nghiệp kho bãi, vận chuyển có trách nhiệm cập nhật dữ liệu hàng hóa trên hệ thống. Cơ quan hải quan giám sát toàn bộ quy trình nhập xuất hàng để đảm

Draft Decree on Customs Management for Exported and Imported Goods through E-Commerce Transactions

On February 18, 2025, the Ministry of Finance issued a draft Decree regulating customs management for goods exported and imported through e-commerce transactions.

The draft Decree applies to e-commerce service providers, transportation enterprises, customs brokers, owners of goods exported and imported via e-commerce, credit institutions, and relevant regulatory authorities.

The Ministry of Finance stipulates that the system shall be integrated with the e-commerce management system to process electronic customs procedures, connect with national databases to authenticate transaction information, and store, compile, and provide data on e-commerce export and import activities.

The draft Decree provides for an exemption from import duty for orders valued below VND 2 million, with a maximum threshold of VND 96 million per year per enterprise or individual. Goods subject to specialized inspection must still comply with the regulations of the relevant regulatory authorities. Additionally, customs authorities have the right to conduct physical inspections of goods if violations are suspected.

Warehouse and transportation enterprises are responsible for updating goods data into the system. Customs authorities shall oversee the entire import and export process to ensure transparency and legal compliance.

bảo tính minh bạch và tuân thủ pháp luật.

Dự thảo này tác động làm giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hải quan, minh bạch hóa quy trình xuất nhập khẩu. Tuy nhiên cũng yêu cầu các doanh nghiệp phải nâng cấp hệ thống Công nghệ thông tin để tích hợp với hệ thống hải quan điện tử và tuân thủ nghiêm ngặt quy định mới.

This draft Decree is expected to reduce the time and cost associated with customs procedures and enhance the transparency of import-export processes. However, it also requires enterprises to upgrade their information technology systems to integrate with the electronic customs system and strictly comply with the new regulations.

Dự thảo Luật Phá sản (sửa đổi)

Ngày 10/2/2025, Bộ Tư pháp đã công bố Dự thảo Luật Phá sản (sửa đổi) nhằm thay thế Luật Phá sản 2014, với mục tiêu hoàn thiện quy trình xử lý phá sản doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả thi hành và bảo vệ tốt hơn quyền lợi của các bên liên quan. Đây là bước tiến quan trọng trong việc cải thiện môi trường kinh doanh, đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong các thủ tục phá sản.

Dự thảo Luật Phá sản (sửa đổi) được xây dựng nhằm hoàn thiện khung pháp lý về phá sản, đảm bảo quy trình xử lý phá sản minh bạch, hiệu quả và bảo vệ quyền lợi của các bên liên quan, đồng thời thúc đẩy môi trường kinh doanh lành mạnh.

Dự thảo Luật Phá sản (sửa đổi) đưa ra nhiều sửa đổi quan trọng liên quan đến thủ tục, trách nhiệm của các bên và cơ chế bảo vệ tài sản trong quá trình phá sản. Cụ thể:

(i) Mở rộng đối tượng áp dụng và quy định rõ hơn về các loại hình doanh nghiệp có thể bị yêu cầu phá sản:

+ Dự thảo tiếp tục áp dụng đối với doanh nghiệp, hợp tác xã nhưng đồng thời bổ sung những quy định chi tiết hơn về điều kiện, tiêu chí xác định tình trạng mất khả năng thanh toán – yếu tố then chốt để tòa án xem xét mở thủ tục phá sản.

+ Làm rõ quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp khi nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản, đồng thời quy định cụ thể về các trường hợp doanh nghiệp bắt buộc phải nộp đơn xin phá sản.

Draft Law on Bankruptcy (amended)

On February 10, 2025, the Ministry of Justice announced the Draft Law on Bankruptcy (Amended) to replace the 2014 Law on Bankruptcy. The proposed amendments aim to enhance the efficiency of bankruptcy proceedings, improve enforcement effectiveness, and better protect the rights and interests of stakeholders. This draft represents a significant step forward in improving the business environment, ensuring transparency and fairness in bankruptcy procedures.

The Draft Law on Bankruptcy (Amended) is designed to refine the legal framework for bankruptcy, ensuring that bankruptcy procedures are transparent, effective, and protective of all relevant parties, while also fostering a healthier business environment.

The draft introduces several major amendments regarding procedures, responsibilities of stakeholders, and mechanisms for asset protection during bankruptcy proceedings. Specifically:

(i) Expansion of applicable entities and clearer regulations on types of businesses subject to bankruptcy proceedings

+ *The draft law continues to apply to enterprises and cooperatives but further clarifies the conditions and criteria for determining insolvency, a crucial factor for courts to consider when initiating bankruptcy proceedings.*

+ *It defines the rights and obligations of enterprises when filing for bankruptcy, while also specifying cases in which businesses are legally required to submit a bankruptcy petition.*

(ii) Cải tiến quy trình nộp đơn và thụ lý hồ sơ phá sản

+ Đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản có thể do doanh nghiệp, chủ nợ, người lao động hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền nộp.

+ Thời gian thụ lý hồ sơ được rút ngắn nhằm đẩy nhanh tiến độ giải quyết, hạn chế tình trạng kéo dài làm ảnh hưởng đến quyền lợi của các bên liên quan.

(iii) Tăng cường cơ chế bảo toàn tài sản trong quá trình giải quyết phá sản

+ Quy định các biện pháp khẩn cấp tạm thời để ngăn chặn việc doanh nghiệp tẩu tán tài sản trước khi có quyết định phá sản.

+ Cơ quan thi hành án dân sự sẽ kiểm kê, phong tỏa tài sản doanh nghiệp ngay sau khi tòa án thụ lý vụ việc để đảm bảo việc phân chia tài sản được thực hiện công bằng.

(iv) Tạo điều kiện cho doanh nghiệp phục hồi trước khi bị tuyên bố phá sản

+ Dự thảo khuyến khích các phương án phục hồi hoạt động kinh doanh trước khi tuyên bố phá sản, giúp doanh nghiệp có cơ hội tái cơ cấu và tiếp tục hoạt động.

+ Doanh nghiệp được chủ động đề xuất kế hoạch phục hồi, nếu đáp ứng được các điều kiện thì tòa án có thể tạm ngừng quá trình phá sản để doanh nghiệp có cơ hội khắc phục khó khăn tài chính.

(ii) Improve the process for filing and handling bankruptcy cases.

+ *The draft law continues to apply to enterprises and cooperatives but further clarifies the conditions and criteria for determining insolvency.*

+ *It defines the rights and obligations of enterprises when filing for bankruptcy, while also specifying cases in which businesses are legally required to submit a bankruptcy petition.*

(iii) Strengthening asset preservation mechanisms during bankruptcy proceedings

+ *The draft law introduces provisional emergency measures to prevent businesses from dissipating assets before a bankruptcy ruling is issued.*

+ *The civil enforcement agency will inventory and freeze the enterprise's assets immediately after the court accepts the case to ensure fair distribution of assets among creditors and other parties.*

(iv) Creating opportunities for business recovery before bankruptcy is declared

+ *The draft law encourages restructuring plans before declaring bankruptcy, providing businesses with opportunities to reorganize and continue operations.*

+ *Businesses can proactively propose a recovery plan, and if it meets the required conditions, the court may suspend bankruptcy proceedings to allow the company to address its financial difficulties.*

(v) Quy trình phân chia tài sản được quy định chặt chẽ hơn

+ Xác định thứ tự ưu tiên chi trả đối với các khoản nợ, đảm bảo quyền lợi của người lao động, chủ nợ có bảo đảm, chủ nợ không có bảo đảm và các nghĩa vụ tài chính khác.

+ Cơ chế phân chia tài sản được thực hiện công khai, minh bạch để tránh tranh chấp và đảm bảo quyền lợi cho các bên liên quan.

(vi) Tăng cường giám sát và xử lý vi phạm trong quá trình phá sản

+ Bổ sung quy định về trách nhiệm của cơ quan quản lý, các tổ chức tham gia quá trình phá sản nhằm hạn chế tiêu cực, tham nhũng trong quá trình xử lý tài sản.

+ Xử lý nghiêm các hành vi cố tình che giấu tài sản, khai báo không trung thực hoặc lợi dụng thủ tục phá sản để trốn tránh nghĩa vụ tài chính.

(v) Stricter regulations on asset distribution

+ *The draft clearly defines the priority order for debt repayment, ensuring the rights of employees, secured creditors, unsecured creditors, and other financial obligations.*

+ *The asset distribution mechanism is conducted transparently and publicly to prevent disputes and protect the interests of all stakeholders.*

(vi) Enhanced supervision and stricter penalties for violations in bankruptcy proceedings

+ *Additional regulations clarify the responsibilities of regulatory bodies and organizations involved in bankruptcy proceedings, aiming to minimize misconduct and corruption during asset liquidation.*

+ *Strict penalties are imposed on entities that intentionally conceal assets, provide false declarations, or exploit bankruptcy procedures to evade financial obligations.*

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2022/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang lấy ý kiến về Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Dự thảo lần này nhằm hoàn thiện khung pháp lý, nâng cao tính răn đe và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Mục tiêu của dự thảo:

- Bổ sung và sửa đổi quy định xử phạt hành chính để phù hợp với các thay đổi trong chính sách lao động, bảo hiểm xã hội và xuất khẩu lao động.
- Tăng cường trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc tuân thủ các quy định về lao động và bảo hiểm xã hội.
- Nâng cao mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm nghiêm trọng nhằm bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người lao động.

Dự thảo Nghị định lần này đưa ra một số điểm sửa đổi, bổ sung quan trọng, bao gồm:

- Tăng mức xử phạt đối với vi phạm về hợp đồng lao động: Các doanh nghiệp không ký hợp đồng lao động đúng quy định hoặc không đảm bảo quyền lợi của người lao động sẽ bị xử phạt cao hơn.

Draft Decree amending and supplementing Decree No. 12/2022/ND-cp on administrative sanctions in the fields of Labor, Social insurance and Vietnamese workers working abroad under contracts

The Ministry of Labor, War Invalids, and Social Affairs is currently seeking public feedback on the Draft Decree amending and supplementing certain provisions of Decree No. 12/2022/ND-CP, dated January 17, 2022, which stipulates administrative sanctions in the fields of labor, social insurance, and Vietnamese workers working abroad under contracts. This Draft aims to refine the legal framework, enhance deterrence, and ensure better protection of workers' rights.

Objectives of the Draft Decree

- Amend and supplement administrative sanction regulations to align with changes in labor, social insurance, and labor export policies.*
- Strengthen the responsibility of enterprises in complying with labor and social insurance regulations.*
- Increase penalties for serious violations to better protect workers' rights.*

This Draft Decree introduces several key amendments and supplements, including:

- Higher penalties for violations related to labor contracts: Enterprises failing to sign labor contracts properly or not ensuring workers' rights will face stricter fines.*

- Bổ sung quy định về xử phạt trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội: Doanh nghiệp chậm đóng hoặc trốn đóng bảo hiểm xã hội sẽ bị phạt nặng hơn, đồng thời có biện pháp cưỡng chế thu hồi nợ bảo hiểm.
- Siết chặt quản lý doanh nghiệp đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài: Các hành vi vi phạm như thu phí trái quy định, không thực hiện đúng hợp đồng với người lao động sẽ bị xử lý nghiêm khắc hơn.
- Quy định mới về tiền lương và điều kiện làm việc: Các doanh nghiệp vi phạm về tiền lương, thời giờ làm việc, an toàn lao động sẽ bị tăng mức phạt.
- *Additional regulations on social insurance violations: Companies delaying or evading social insurance contributions will be subject to heavier penalties, with enforced debt recovery measures.*
- *Tighter control over enterprises sending Vietnamese workers abroad: Violations such as overcharging fees or failing to fulfill contractual obligations towards workers will be strictly penalized.*
- *New regulations on wages and working conditions: Enterprises violating wage payment regulations, working hours, or labor safety will be subject to increased fines.*

Dự thảo Luật Quản lý và Đầu tư Vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp (Dự thảo 6)

Ngày 05/02/2025, Bộ Tài chính đã hoàn thiện Dự thảo Luật Quản lý và Đầu tư Vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp, nhằm thay thế Luật số 69/2014/QH13 về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp. Dự thảo này được xây dựng trên cơ sở rà soát, đánh giá các hạn chế của luật hiện hành, với mục tiêu tháo gỡ vướng mắc và khơi thông nguồn lực tại doanh nghiệp nhà nước

Mục tiêu của Dự thảo:

- Thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp này.

- Khắc phục những bất cập, hạn chế trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

- Tăng cường minh bạch, trách nhiệm giải trình và giám sát trong quản lý vốn nhà nước, đảm bảo lợi ích của Nhà nước và các bên liên quan.

Dự thảo Luật bao gồm nội dung chính sau:

- Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: Quy định về việc quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, bao gồm các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước.

Draft Law on the Management and Investment of State Capital in Enterprises (Draft 6)

On February 5, 2025, the Ministry of Finance finalized the Draft Law on the Management and Investment of State Capital in Enterprises, which is intended to replace Law No. 69/2014/QH13 on the management and use of state capital invested in production and business activities in enterprises. This draft has been developed based on a review and assessment of the limitations of the current law, with the objective of resolving obstacles and unlocking resources in state-owned enterprises.

Objectives of the Draft Law:

Fully institutionalize the Party and State's policies on restructuring state-owned enterprises, enhancing their operational efficiency and competitiveness.

Address shortcomings and limitations in the management and investment of state capital in enterprises, creating favorable conditions for mobilizing and efficiently utilizing resources.

Strengthen transparency, accountability, and supervision in the management of state capital, ensuring the interests of the State and relevant stakeholders

Key Contents of the Draft Law:

Scope of regulation and subjects of application: Prescribes the management and investment of state capital in enterprises, including enterprises wholly owned by the State and those with state capital contributions.

- Quyền và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu: Làm rõ quyền hạn, trách nhiệm của các cơ quan đại diện chủ sở hữu trong việc quản lý, giám sát và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp có vốn nhà nước: Quy định về quyền và nghĩa vụ của các doanh nghiệp trong việc sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, cũng như trách nhiệm báo cáo, công khai thông tin.

- Quy trình đầu tư vốn nhà nước: Đưa ra các quy định về trình tự, thủ tục đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, bao gồm việc quyết định chủ trương đầu tư, thẩm định dự án và giám sát thực hiện.

- Giám sát và kiểm tra: Thiết lập cơ chế giám sát, kiểm tra việc quản lý và sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả.

Rights and responsibilities of the owner's representative agency: Clarifies the authority and responsibilities of agencies representing state ownership in managing, supervising, and investing state capital in enterprises.

Rights and obligations of enterprises with state capital: Defines the rights and obligations of enterprises in utilizing, preserving, and developing state capital, as well as their responsibilities regarding reporting and public disclosure of information.

State capital investment procedures: Establishes regulations on the process and procedures for investing state capital in enterprises, including investment policy decisions, project appraisal, and implementation oversight.

Supervision and inspection: Introduces mechanisms for monitoring and inspecting the management and use of state capital in enterprises to ensure transparency and efficiency.

Dự thảo Nghị định về Đổi mới Sáng tạo và Khởi nghiệp Sáng tạo

Ngày 24/01/2025, Bộ Khoa học và Công nghệ đã công bố Dự thảo Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc thúc đẩy hoạt động đổi mới và khởi nghiệp tại Việt Nam.

Mục tiêu của Dự thảo:

- Phân loại và xác định rõ các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.
- Quy định cụ thể quyền nghĩa vụ của các bên liên quan trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo.
- Thiết lập cơ chế hỗ trợ và khuyến khích cho các hoạt động đổi mới và khởi nghiệp, bao gồm cả việc tiếp cận nguồn vốn, ưu đãi thuế và hỗ trợ đào tạo.

Sơ lược nội dung dự thảo:

- Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: Dự thảo Nghị định áp dụng cho các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo trên lãnh thổ Việt Nam.
- Phân loại tổ chức và cá nhân: Quy định rõ tiêu chí để xác định các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và các nhà đầu tư khởi nghiệp.
- Cơ chế hỗ trợ: Đề xuất các chính sách hỗ trợ về tài chính, đào tạo, tư vấn pháp lý và tiếp cận thị trường cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.
- Quyền và nghĩa vụ: Xác định quyền lợi và

Draft Decree on Innovation and Startup Innovation

On January 24, 2025, the Ministry of Science and Technology announced the Draft Decree regulating certain aspects of innovation and startup innovation, aiming to establish a favorable legal framework for promoting innovation and entrepreneurship in Vietnam.

Objectives of the Draft Decree:

- Classify and clearly define organizations and individuals participating in innovation and startup innovation activities.*
- Specify the rights and obligations of relevant stakeholders within the innovation ecosystem.*
- Establish support and incentive mechanisms for innovation and startup activities, including access to funding, tax incentives, and training support.*

Summary of the Draft Decree:

- Scope of regulation and subjects of application: The Draft Decree applies to organizations and individuals engaged in innovation and startup innovation activities within the territory of Vietnam.*
- Classification of organizations and individuals: Establishes specific criteria to identify startup support organizations, innovative startup enterprises, and startup investors.*
- Support mechanisms: Proposes policies for financial support, training, legal consultation, and market access for innovative startup enterprises.*
- Rights and obligations: Defines the rights and*

trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia vào hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, đảm bảo tuân thủ pháp luật và đạo đức kinh doanh.

- Quản lý nhà nước: Quy định vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc giám sát, hỗ trợ và thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

responsibilities of organizations and individuals participating in the innovation ecosystem, ensuring compliance with legal regulations and business ethics.

- State management: Specifies the role of state regulatory agencies in supervising, supporting, and promoting innovation and startup innovation activities.

Dự thảo Nghị định về miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan

Ngày 24/01/2025, Bộ Tài chính đã công bố Dự thảo Nghị định quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024, đồng thời sửa đổi, bổ sung một số nội dung về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và quỹ phát triển đất tại Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ.

Mục tiêu của Dự thảo:

- Quy định rõ các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chưa được đề cập tại khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024.
- Sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và quỹ phát triển đất để phù hợp với thực tiễn và đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

Sơ lược nội dung dự thảo:

- Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: Dự thảo Nghị định áp dụng cho các cơ quan nhà nước, người sử dụng đất và các đối tượng khác liên quan đến việc tính, thu, nộp, quản lý tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, cũng như các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan đến quỹ phát triển đất.
- Các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất: Dự thảo đề xuất miễn tiền sử dụng đất đối với diện tích đất được giao trong hạn

Draft Decree on Exemption and Reduction of Land Use Fees, Land Rent, and Amendments and Supplements to Relevant Provisions

On January 24, 2025, the Ministry of Finance announced the Draft Decree stipulating additional cases eligible for exemption and reduction of land use fees and land rent pursuant to Clause 2, Article 157 of the 2024 Land Law. This Draft Decree also amends and supplements certain provisions on land use fees, land rent, and the land development fund under Decree No. 103/2024/ND-CP dated July 30, 2024, and Decree No. 104/2024/ND-CP dated July 31, 2024, issued by the Government.

Objectives of the Draft Decree:

- Clearly define additional cases eligible for exemption and reduction of land use fees and land rent that are not covered under Clause 1, Article 157 of the 2024 Land Law..*
- Amend and supplement provisions related to land use fees, land rent, and the land development fund to align with practical implementation and ensure consistency within the legal framework.*

Summary of the Draft Decree:

- Scope of Regulation and Applicable Subjects: The Draft Decree applies to state agencies, land users, and other entities involved in the calculation, collection, payment, and management of land use fees and land rent, as well as agencies, organizations, and units related to the land development fund.*
- Additional Cases Eligible for Exemption and Reduction of Land Use Fees: The Draft Decree proposes an exemption of land use fees for residential land allocated within the*

mức giao đất ở cho các hộ dân làng chài, dân sống trên sông nước, đằm phá di chuyển đến định cư tại các khu, điểm tái định cư theo quy hoạch, kế hoạch và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các trường hợp khác được miễn, giảm tiền thuê đất: Dự thảo đề xuất miễn tiền thuê đất cho cả thời hạn thuê đối với trường hợp sử dụng đất để xây dựng trụ sở Ngân hàng Chính sách xã hội các cấp và trụ sở Ngân hàng Phát triển Việt Nam, nhằm đáp ứng mục tiêu hoạt động không vì mục đích lợi nhuận theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và quỹ phát triển đất: Dự thảo đề xuất điều chỉnh các quy định liên quan để phù hợp với thực tiễn và đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

prescribed limit to fishing village households, individuals living on rivers, lakes, and lagoons who relocate to resettlement areas under approved planning, schemes, and projects.

- Additional Cases Eligible for Exemption and Reduction of Land Rent: The Draft Decree proposes a full exemption of land rent for the entire lease term in cases where the land is used for the construction of headquarters of the Social Policy Bank at all levels and the headquarters of the Vietnam Development Bank, in line with the Government's and Prime Minister's regulations on non-profit operations.

- Amendments and Supplements to Provisions on Land Use Fees, Land Rent, and the Land Development Fund: The Draft Decree proposes adjustments to relevant regulations to better align with practical implementation and ensure consistency within the legal system.

Dự thảo Nghị định quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý với dự thảo Nghị định quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Dự thảo đề xuất đối tượng áp dụng gồm:

1. Hộ, cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số, hoạt động kinh tế số khác (gọi là nền tảng thương mại điện tử);

2. Tổ chức là nhà quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, tổ chức là nhà quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác (gọi là tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thuộc đối tượng được khấu trừ, nộp thuế thay);

3. Nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số không có chức năng thanh toán (gọi là nền tảng thương mại điện tử không thuộc đối tượng được khấu trừ, nộp thuế thay).

4. Cơ quan quản lý thuế và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Khấu trừ, nộp thuế thay

Theo dự thảo, tổ chức quản lý nền tảng thương

Draft decree regulating tax administration for business activities conducted on e-commerce platforms and digital platforms by business households and individuals.

The Ministry of Finance is currently seeking public comments on a draft decree regulating tax administration for business activities conducted on e-commerce platforms and digital platforms by business households and individuals.

Proposed Scope of Application

1. Resident and non-resident business households and individuals engaging in business activities on e-commerce platforms, digital platforms, and other digital economy activities (collectively referred to as "e-commerce platforms").

2. Organizations managing e-commerce marketplaces and digital platforms with payment functions, as well as other organizations involved in digital economy activities (referred to as "e-commerce platform management organizations eligible for tax withholding and remittance on behalf of taxpayers").

3. E-commerce platforms and digital platforms without payment functions (referred to as "e-commerce platforms not eligible for tax withholding and remittance on behalf of taxpayers").

4. Tax authorities and other relevant organizations and individuals.

Tax Withholding and Remittance on Behalf of Taxpayers

According to the draft decree, domestic and

mại điện tử trong và ngoài nước thuộc đối tượng được khấu trừ, nộp thuế thay (bao gồm chủ sở hữu trực tiếp quản lý nền tảng nền tảng thương mại điện tử hoặc người được ủy quyền quản lý nền tảng thương mại điện tử) thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng đối với mỗi giao dịch cung cấp hàng hóa, dịch vụ phát sinh doanh thu ở trong nước của hộ, cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử và khấu trừ, nộp thuế thay số thuế thu nhập cá nhân đối với mỗi giao dịch cung cấp hàng hóa, dịch vụ phát sinh doanh thu ở trong và ngoài nước của hộ, cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử.

Tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử trong và ngoài nước thuộc đối tượng được khấu trừ, nộp thuế thay (bao gồm chủ sở hữu trực tiếp quản lý nền tảng nền tảng thương mại điện tử hoặc người được ủy quyền quản lý nền tảng thương mại điện tử) thực hiện khấu trừ, nộp thuế thay số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng đối với mỗi giao dịch cung cấp dịch vụ phát sinh doanh thu trong nước của cá nhân không cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử và khấu trừ, nộp thuế thay số thuế thu nhập cá nhân phải nộp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập cá nhân đối với mỗi giao dịch cung cấp hàng hóa, dịch vụ phát sinh doanh thu trong nước của cá nhân không cư trú có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử.

Xác định số thuế phải khấu trừ thuế, thời điểm thực hiện khấu trừ

Dự thảo nêu rõ, thời điểm thực hiện khấu trừ:

foreign e-commerce platform management organizations eligible for tax withholding and remittance on behalf of taxpayers (including the direct owners managing the e-commerce platform or authorized managers) must withhold and remit value-added tax (VAT) in accordance with VAT law for each transaction generating domestic revenue by resident business households and individuals operating on e-commerce platforms. Additionally, they must withhold and remit personal income tax (PIT) for each transaction generating revenue both domestically and internationally by resident business households and individuals operating on e-commerce platforms.

Similarly, foreign and domestic e-commerce platform management organizations eligible for tax withholding and remittance on behalf of taxpayers must withhold and remit VAT on transactions generating domestic revenue by non-resident individuals conducting business on e-commerce platforms. They must also withhold and remit PIT in accordance with the PIT law for each transaction generating domestic revenue by non-resident individuals conducting business on e-commerce platforms.

Determination of Tax Amounts to be Withheld and Timing of Withholding

The draft decree specifies the timing of tax

Trước khi chuyển trả tiền thanh toán từ người mua hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng thương mại điện tử cho hộ, cá nhân kinh doanh, tổ chức quy định tại (*) nêu trên thực hiện khấu trừ số thuế giá trị gia tăng, số thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với mỗi giao dịch cung cấp hàng hóa, dịch vụ phát sinh doanh thu trên nền tảng thương mại điện tử. Việc xác định số thuế phải thực hiện khấu trừ theo quy định dưới đây:

Số thuế giá trị gia tăng, số thuế thu nhập cá nhân phải thực hiện khấu trừ được xác định theo tỷ lệ phần trăm (%) trên doanh thu của mỗi giao dịch được hoàn tất. Cụ thể, tỷ lệ % thực hiện theo quy định của Luật thuế giá trị gia tăng như sau: Hàng hóa: 1%; dịch vụ: 5%; vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa: 3%. Tỷ lệ % đối với vận tải, dịch vụ và dịch vụ có gắn với hàng hóa quy định tại điểm này áp dụng chung cho cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú.

Tỷ lệ % tính thuế thu nhập cá nhân thực hiện theo quy định Luật thuế thu nhập cá nhân như sau:

- Đối với cá nhân cư trú: Hàng hóa: 0,5%; dịch vụ: 2%; vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa: 1,5%.

- Đối với cá nhân không cư trú: Hàng hóa: 1%; dịch vụ: 5 %; vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa: 2%.

Trường hợp các tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thuộc đối tượng khấu trừ, nộp thay không xác định được giao dịch phát sinh doanh thu từ nền tảng thương mại điện tử là hàng hóa hay dịch vụ thì việc xác định số thuế phải khấu trừ thực hiện theo mức tỷ lệ cao nhất quy định trên.

Doanh thu của mỗi giao dịch được hoàn tất là

withholding: Before transferring payments from buyers on e-commerce platforms to business households and individuals, the organizations specified in () above must withhold VAT and PIT for each completed transaction generating revenue on the e-commerce platform.*

The amount of VAT and PIT to be withheld is determined based on a percentage (%) of the revenue from each completed transaction. Specifically, the applicable rates according to the VAT Law are: Goods: 1%; Services: 5%; Transportation and services associated with goods: 3%. The above rates apply to both resident and non-resident individuals.

The PIT withholding rates under the Personal Income Tax Law are:

- For resident individuals: Goods: 0.5%; Services: 2%; Transportation and services associated with goods: 1.5%

- For non-resident individuals: Goods: 1%; Services: 5%; Transportation and services associated with goods: 2%

If e-commerce platform management organizations eligible for tax withholding and remittance cannot determine whether a revenue-generating transaction involves goods or services, the highest applicable rate among those specified will be used for tax withholding.

The revenue from each completed transaction

số tiền bán hàng hóa, dịch vụ mà tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thu hộ từ người mua.

Cách thức nộp, kê khai số thuế đã khấu trừ

Các tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử thực hiện kê khai theo tháng số thuế đã khấu trừ nêu trên theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

Các tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử ở trong nước được cấp mã số thuế nộp thay 10 chữ số để kê khai và nộp số thuế đã khấu trừ riêng cho hộ, cá nhân kinh doanh. Hồ sơ đăng ký mã số thuế thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính về đăng ký thuế.

Các tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử ở nước ngoài được cấp mã số thuế 10 chữ số để thực hiện nghĩa vụ thuế phát sinh tại Việt Nam (nếu có) như quy định đối với nhà cung cấp nước ngoài tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính và được sử dụng mã số thuế này để kê khai và nộp số thuế đã khấu trừ của hộ, cá nhân cư trú kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử ở nước ngoài.

is defined as the amount collected by the e-commerce platform management organization from the buyer.

Method of Tax Declaration and Payment

E-commerce platform management organizations must file monthly tax declarations for the amounts withheld, following tax administration regulations.

Domestic e-commerce platform management organizations will be assigned a 10-digit tax identification number (TIN) for separate declaration and remittance of the withheld taxes on behalf of business households and individuals. The tax registration procedures will follow regulations issued by the Minister of Finance.

Foreign e-commerce platform management organizations will also be assigned a 10-digit TIN for tax obligations arising in Vietnam (if any), in accordance with regulations applicable to foreign suppliers under Circular No. 80/2021/TT-BTC dated September 29, 2021, issued by the Ministry of Finance. They may use this TIN to declare and remit the withheld taxes for resident individuals conducting business on foreign e-commerce platforms.

Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 12/2022/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/1/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Trong đó, dự thảo đề xuất xử phạt đến 10 triệu đồng với hành vi quản lý, sử dụng kinh phí công đoàn không đúng quy định.

Cụ thể, khoản 13 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi đã đề xuất bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 38 Nghị định 12/2022/NĐ-CP về phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi quản lý, sử dụng kinh phí công đoàn không đúng quy định.

Hiện hành, Điều 38 Nghị định 12/2022/NĐ-CP nêu rõ về xử phạt hành chính với hành vi vi phạm quy định về đóng kinh phí công đoàn. Theo đó, phạt tiền với mức từ 12% đến dưới 15% tổng số tiền phải đóng kinh phí công đoàn tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính nhưng tối đa không quá 75.000.000 đồng đối với người sử dụng lao động có một trong các hành vi sau đây:

Draft Decree Amending and Supplementing Certain Provisions of Decree No. 12/2022/ND-CP on Administrative Sanctions in the Fields of Labor, Social Insurance, and Vietnamese Workers Working Abroad Under Contracts

The Ministry of Labor, War Invalids, and Social Affairs is currently drafting a decree amending and supplementing certain provisions of Decree No. 12/2022/ND-CP dated January 17, 2022, issued by the Government, which prescribes administrative penalties in the fields of labor, social insurance, and Vietnamese workers working abroad under contracts.

As part of the draft, a proposal has been made to impose a fine of up to VND 10 million for the mismanagement or misuse of trade union funds.

Specifically, Clause 13, Article 1 of the draft decree proposes to add Clause 2a after Clause 2 of Article 38 of Decree 12/2022/ND-CP, stipulating that a monetary fine ranging from VND 5,000,000 to VND 10,000,000 shall be imposed on violations related to the mismanagement or improper use of trade union funds.

Currently, Article 38 of Decree 12/2022/ND-CP prescribes administrative penalties for violations concerning trade union contributions. A fine ranging from 12% to less than 15% of the total amount of trade union contributions due at the time of the administrative violation report shall be imposed, but shall not exceed VND 75,000,000, on employers committing any of

- Chậm đóng kinh phí công đoàn;
- Đóng kinh phí công đoàn không đúng mức quy định;
- Đóng kinh phí công đoàn không đủ số người thuộc đối tượng phải đóng.

Phạt tiền với mức từ 18% đến 20% tổng số tiền phải đóng kinh phí công đoàn tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính nhưng tối đa không quá 75.000.000 đồng đối với người sử dụng lao động không đóng kinh phí công đoàn cho toàn bộ người lao động thuộc đối tượng phải đóng.

Biện pháp khắc phục hậu quả là chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày có quyết định xử phạt, người sử dụng lao động phải nộp cho tổ chức công đoàn số tiền kinh phí công đoàn chậm đóng, đóng chưa đủ hoặc chưa đóng và khoản tiền lãi của số tiền kinh phí công đoàn chưa đóng, chậm đóng theo mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn cao nhất của các ngân hàng thương mại nhà nước công bố tại thời điểm xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 38 Nghị định 12/2022/NĐ-CP.

Theo khoản 1 Điều 6 Nghị định 12/2022/NĐ-CP thì mức phạt tiền trên áp dụng với cá nhân vi phạm, mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

the following violations:

- *Late payment of trade union contributions;*
- *Incorrect payment of trade union contributions;*
- *Underpayment of trade union contributions for the required employees.*

A fine ranging from 18% to 20% of the total amount of trade union contributions due at the time of the administrative violation report shall be imposed, but shall not exceed VND 75,000,000, on employers who fail to pay trade union contributions for all employees who are required to be covered.

Within 30 days from the date of the penalty decision, the employer must pay the outstanding, underpaid, or unpaid trade union contributions, along with late payment interest calculated based on the highest non-term deposit interest rate published by state-owned commercial banks at the time of the penalty decision. This applies to violations stipulated in Clauses 1 and 2 of Article 38 of Decree 12/2022/NĐ-CP.

According to Clause 1, Article 6 of Decree 12/2022/NĐ-CP, the above-mentioned fines apply to individual violators. If the violation is committed by an organization, the penalty shall be doubled compared to that imposed on an individual.



SB LAW



Hanoi Head Office

3rd floor, Kinh Do Building, 292 Tay Son,
Trung Liet ward, Dong Da district, Hanoi

Ho Chi Minh City Office

6Flr, PDD Building, No.162 Pasteur Str,
Ben Nghe Ward, District 1, HCMC.



www.sblaw.vn



info@sblaw.vn



+ 84 906 17 17 18

